

BÀI DỰ THI TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HÓA- LỊCH SỬ ĐỒNG NAI 2012

Đề thi: “ Trong số các di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia ở tỉnh Đồng Nai mà bạn đã đến tham quan, hãy trình bày cảm nghĩ về giá trị lịch sử- văn hóa của di tích mà bạn tâm đắc nhất; nêu ý kiến góp ý kiến nghị, về việc giữ gìn, phát huy giá trị ấy trong quá trình xây dựng, phát triển tỉnh Đồng Nai văn minh, giàu đẹp”.

Bài làm:

1. PHẦN MỞ ĐẦU:

1.1 Giới thiệu khái quát về vùng đất- con người Đồng Nai xưa và nay:

“Nhà bè nước chảy chia hai,
Ai về Gia Định Đồng Nai thì về”

Câu ca dao từ ngàn xưa đã nói lên vị trí, địa lý đất Đồng Nai . Vào thế kỷ 17, nơi đây còn hoang sơ, cư dân thưa thớt. Năm Mậu Dần (1698), khi Nguyễn Hữu Cảnh vào kinh lược xứ phương nam ông đã lập nên hai huyện Tân Bình và Phước Long, xác lập địa giới quốc gia, chính thức điền tên Đồng Nai vào bản đồ nước Việt. Các dân tộc bản địa đã cùng lưu dân người Việt chung tay lập nên phố thị, xây dựng thương cảng Nông Nại Đại Phố sầm uất, tàu buôn ra vào tấp nập. Cùng với việc chăm lo *phát triển kinh tế* những con người của đất Đồng Nai còn *chú trọng mở mang dân trí, vun đắp đời sống văn hóa tinh thần ngay từ buổi bình minh của vùng đất còn ẩn chứa nhiều nét hoang sơ*. Năm 1715 đã xây dựng văn miếu Trấn Biên- văn miếu đầu tiên của đất Nam bộ làm nơi đào tạo nhân tài.



Văn miếu Trấn Biên.



Bia thờ Khổng Tử tại Văn miếu Trấn Biên.



Văn bia Văn miếu Trấn Biên.

Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và Đế quốc Mỹ, tỉnh Đồng Nai cùng các tỉnh trong khu vực Miền Đông hợp thành “Miền Đông gian lao mà anh dũng”, với những căn cứ địa cách mạng lẫy lừng như Chiến khu Đ, Chiến khu rừng Sác... Quân và dân Đồng Nai đã lập nên nhiều chiến công hiển hách như chiến thắng sân bay Biên Hòa, chiến thắng tổng kho Long Bình...đỉnh cao ý chí quật cường của người Đồng Nai là mùa xuân năm 1975, cùng với cả nước, quân và dân Đồng Nai đã đập tan tuyến phòng thủ vững chắc được mệnh danh là “cánh cửa thép Xuân Lộc” của chế độ Sài Gòn, mở toang cửa ngõ- tuyến phòng thủ về hướng đông bắc Sài Gòn, mở đường cho bộ đội tấn công Sài Gòn, giải phóng hoàn toàn Miền nam, thống nhất đất nước.

Trải qua bao thăng trầm của lịch sử, bao lần sắp xếp lại địa giới hành chính, Đồng Nai hiện nay với diện tích gần 6.000 km², có 9 huyện, 1 thị xã và thành phố Biên Hòa. Với vị trí chiến lược trong vùng tứ giác trọng điểm về phát triển kinh tế ở phía nam: TP. Hồ Chí Minh, Bà Rịa-Vũng Tàu, Đồng Nai, Bình Dương. Ngoài ra còn thuận tiện về giao thông với các tỉnh Bình Phước, Bình Thuận, Tây Ninh. Đồng Nai trở thành nhịp cầu giao lưu kinh tế- văn hóa giữa các vùng nông thôn và các đô thị phát triển ở Phương Nam. Thiên nhiên ưu đãi ban tặng cho Đồng Nai khí hậu ôn hòa, địa hình đa dạng nhiều vùng đất đỏ bazan màu mỡ cùng với dòng sông Đồng Nai hiền hòa, rất thuận lợi cho phát triển cây công nghiệp và cây ăn trái như cà phê, tiêu, điều, chôm chôm, sầu riêng...Ngoài ra, nền đất cứng, bằng phẳng cũng

cho phép Đồng Nai phát triển các khu công nghiệp, hiện nay Đồng Nai có 31 khu công nghiệp đang hoạt động. Ngày nay, ai đến quê hương Đồng Nai sẽ thấy những nhà máy, xí nghiệp, công trường mọc san sát, giờ tan tầm các ngã đường nhộn nhịp màu áo thợ. Bên cạnh các khu công nghiệp, khu vực miền núi, nông thôn phát huy thế mạnh trồng trọt, chăn nuôi với những trang trại nuôi heo, gà, bò sữa... rộng lớn, vừa cung cấp cho thị trường trong tỉnh, trong nước và xuất khẩu. Những năm qua, mặc dù kinh tế cả nước gặp khó khăn do ảnh hưởng suy thoái kinh tế toàn cầu, tỉnh Đồng Nai vẫn giữ được mức tăng trưởng GDP khá, trung bình 14%. Tính đến năm 2011, Đồng Nai có trên 2,6 triệu dân và là mái nhà chung của gần 40 dân tộc anh em, tiêu biểu là Châu Ro, Mạ, S'Tiên, Chăm, Hoa...



Khu công nghiệp Biên Hòa 2



Người dân tộc Chơ ro ở Đồng Nai.

Trải bao thế kỷ, người Đồng Nai vẫn giữ được bản tính nông hậu, khoáng đạt, trọng nghĩa, trọng tình, thể hiện trong lời nhắn nhủ khách phương xa:

“Rồng châu ngoài Huế ngựa tể Đồng Nai,

Nước sông trong chảy lộn sông ngoài,
Thương người xa xứ lạc loài tới đây,
Tới đây thì ở lại đây,
Bao giờ bén rễ xanh cây mới về...”

1.2 Di tích:

Trước khi đi vào phần trình bày nội dung chính của đề bài, chúng ta hãy tìm hiểu sơ lược khái niệm về di tích. Vậy di tích là gì ?

Di tích là dấu vết của quá khứ còn lưu lại trong lòng đất hoặc trên mặt đất có ý nghĩa về mặt văn hóa và lịch sử.

Ở Việt Nam, một di tích khi đủ các điều kiện sẽ được công nhận theo thứ tự: di tích cấp tỉnh, di tích cấp quốc gia và di tích quốc gia đặc biệt.

1.3 Phân loại di tích:

Căn cứ Điều 4 Luật di sản văn hoá, Điều 14 Nghị định số 92/2002/NĐ-CP ngày 11/11/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hoá, các di tích được phân loại như sau:

- Di tích lịch sử văn hoá:

Di tích lịch sử văn hoá là công trình xây dựng, địa điểm và các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc công trình, địa điểm đó có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

Di tích lịch sử văn hoá còn là tài sản vô giá của đất nước. Ở đó ẩn chứa rất nhiều thông tin của nhiều lĩnh vực khác nhau mà các nguồn thông tin trên các loại hình sử liệu khác không thể có được. Di tích lịch sử văn hoá phải có một trong các tiêu chí sau đây:

- Công trình xây dựng, địa điểm gắn với sự kiện lịch sử tiêu biểu trong quá trình dựng nước và giữ nước.
- Công trình xây dựng, địa điểm gắn với thân thế và sự nghiệp của anh hùng dân tộc, danh nhân của đất nước.
- Công trình xây dựng, địa điểm gắn với sự kiện lịch sử tiêu biểu của các thời kỳ cách mạng, kháng chiến.

- Di tích kiến trúc nghệ thuật:

Di tích kiến trúc nghệ thuật là công trình kiến trúc nghệ thuật, tổng thể kiến trúc có giá trị tiêu biểu trong các giai đoạn phát triển nghệ thuật kiến trúc của dân tộc. Quần thể các công trình kiến trúc hoặc công trình kiến trúc đơn lẻ có giá trị tiêu biểu về kiến trúc, nghệ thuật của một hoặc nhiều giai đoạn lịch sử.

Ví như ở Đồng Nai có đình An Hòa là Di tích kiến trúc nghệ thuật.

- Di tích khảo cổ:

Di tích khảo cổ là những địa điểm khảo cổ có giá trị nổi bật đánh dấu các giai đoạn phát triển của các văn hoá khảo cổ.

Ví như ở Đồng Nai có mộ cự thạch Hàng Gòn là Di tích khảo cổ.

- Di tích thắng cảnh:

Di tích thắng cảnh (danh lam thắng cảnh hay còn được gọi là danh thắng) là cảnh quan thiên nhiên hoặc địa điểm có sự kết hợp giữa cảnh quan thiên nhiên với công trình kiến trúc có giá trị lịch sử, thẩm mỹ, khoa học.

Ví như ở Đồng Nai có quần thể khu danh thắng Bửu Long là di tích thắng cảnh. Di tích thắng cảnh phải có một trong các tiêu chí sau đây:

- Cảnh quan thiên nhiên hoặc địa điểm có sự kết hợp giữa cảnh quan thiên nhiên với công trình kiến trúc có giá trị thẩm mỹ tiêu biểu.
- Khu vực thiên nhiên có giá trị khoa học về địa chất, địa mạo, địa lý, đa dạng sinh học, hệ sinh thái đặc thù hoặc khu vực thiên nhiên chứa đựng những dấu tích vật chất về các giai đoạn phát triển của trái đất.

Ví như ở Đồng nai có Danh thắng Đá chồng Định Quán, nơi đây còn là địa điểm thu hút các nhà địa chất học đến nghiên cứu về các loại đá, đá trầm tích có niên đại hàng ngàn năm, tìm kiếm các yếu tố cho giả thuyết: đã từng có dấu vết hoạt động của miệng núi lửa trên nền đất đỏ bazan, xác định niên đại sự hình thành vùng đất... phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực địa chất.

1.4 Phân cấp di tích:

Căn cứ vào giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, di tích lịch sử - văn hoá (DTLS-VH), danh lam thắng cảnh (gọi chung là di tích) được chia thành:

- Di tích cấp tỉnh: là di tích có giá trị tiêu biểu của địa phương. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định xếp hạng di tích cấp tỉnh. Ví như ở Đồng Nai có chùa Bửu Hưng Tự còn có tên gọi là chùa Cô Hồn nằm trên đường Phan Đình Phùng trong nội ô TP. Biên Hòa, đã được UBND tỉnh xếp hạng là di tích lịch sử cách mạng (Quyết định số 62/QĐ.UBT, ngày 16/2/1979). Chùa được xây dựng vào khoảng năm 1920, nơi đây ghi dấu nhiều sự kiện

cách mạng quan trọng của Đảng bộ và nhân dân Biên Hòa- Đồng Nai trong cuộc kháng chiến chống thực dân.

- **Di tích quốc gia:** là di tích có giá trị tiêu biểu của quốc gia. Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch quyết định xếp hạng di tích quốc gia. Ví như ở Đồng Nai có 26 di tích đã được xếp hạng di tích cấp quốc gia.

- **Di tích quốc gia đặc biệt:** là di tích có giá trị đặc biệt tiêu biểu của quốc gia. Thủ tướng Chính phủ quyết định xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt; quyết định việc đề nghị Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá của Liên hợp quốc xem xét đưa di tích tiêu biểu của Việt Nam vào danh mục di sản thế giới. Ví như ở tỉnh Quảng Ninh có di tích Vịnh Hạ Long.

2. TÌM HIỂU QUA CÁC DI TÍCH ĐÃ ĐƯỢC CÔNG NHẬN CẤP QUỐC GIA TẠI TỈNH ĐỒNG NAI:

Di tích được xếp hạng cấp quốc gia có 26 di tích (xếp theo thứ tự thời gian xếp hạng), gồm:

2.1 Mộ cự thạch Hàng Gòn (1982)

Sau nhiều năm nỗ lực của ngành khảo cổ học Việt Nam trong việc vén bức màn “bí ẩn” về di tích ngôi mộ cổ cự thạch Hàng Gòn (cự thạch ở đây nghĩa là khối đá lớn), các nhà khoa học đã phát hiện nhiều bí mật của ngôi mộ cổ. Theo các nhà nghiên cứu khảo cổ nước ngoài, đây là di tích cự thạch kỳ lạ trên vùng đất đỏ huyền vũ nham Xuân Lộc, thu hút sự quan tâm nghiên cứu đặc biệt của nhiều nhà khảo cổ học trên thế giới.

Mộ cổ Hàng Gòn không chỉ là di tích khảo cổ học duy nhất ở Đồng Nai được xếp hạng cấp quốc gia mà còn là loại hình mộ táng Dolmen độc đáo trong hệ thống di chỉ khảo cổ học ở Việt Nam. Di tích nằm tọa lạc gần mặt tiền tỉnh lộ 2 (nay là quốc lộ 56 nối Long Khánh với Bà Rịa- Vũng Tàu). Mộ cổ Hàng Gòn khi xếp hạng di tích thuộc xã Xuân Tân, huyện Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Hiện nay thuộc xã Hàng Gòn, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Di tích Ngôi mộ cổ đã được phát hiện và khai quật từ năm 1927. Năm 1928, được xếp hạng và ghi vào danh mục các di tích lịch sử "Mộ Đông Dương - mộ Dolmen Hàng Gòn", được Bộ Văn Hóa, nay là Bộ Văn Hóa Thể Thao và Du Lịch (Bộ VH TT& DL) xếp hạng Di tích khảo cổ học cấp quốc gia, theo Quyết định số 147/VH- QĐ ngày 24/12/1982, là 1 trong 10 di tích quan trọng ở Nam bộ.



Ngày 9/11/2012, bản thân có trực tiếp đến khu mộ cự thạch Hàng Gòn, ghi nhận được những thông tin mới nhất như sau:

Bản thân rất vui mừng và phấn khích khi được nhìn thấy khu di tích này đang thực hiện các hạng mục cuối cùng trong quá trình trùng tu; nâng cấp; bảo dưỡng và xây mới một số công trình kèm theo di tích. Khu lăng mộ đã được bao phủ bởi một hệ thống mái vòm khoảng 40m x 70m, rất hoành tráng, vững chắc, đảm bảo độ bền với thời gian, đủ ánh sáng tự nhiên cho các hoạt động tham quan do nhờ vào phần thiết kế kỹ thuật của mái vòm. Các vị trí, diện tích tạo cảnh quan trong khuôn viên được bố trí phù hợp, mỹ quan. Lăng mộ nằm âm dưới mặt đất khoảng 5m, để xuống được lăng mộ phải qua hai nấc mặt bằng khoảng 15 bậc thang. Tổng thể công trình mang dáng vẻ hiện đại trong quá trình trùng tu nhưng vẫn đảm bảo được tính nguyên bản- gốc của lăng mộ. Các nguyên vật liệu được sử dụng đặc biệt là các loại đá, kết hợp sự phối màu xanh lục của ánh sáng tự nhiên từ mái vòm- thể hiện được nét trang trọng, bí ẩn, huyền sử... của lăng mộ. Với quy mô và hình thức như hiện nay, bản thân tin chắc rằng: Sau khi trùng tu, di tích sẽ là điểm thu hút rất nhiều du khách tham quan trong và ngoài nước khi có dịp đến Đồng Nai. Du khách không chỉ đến tham quan khu lăng mộ mà còn đến để chiêm ngưỡng các ứng dụng kỹ thuật xây dựng hiện đại trong việc trùng tu, phục chế các di tích khảo cổ.



Mặt bằng phía trước khu lăng mộ.



Công trường xây dựng khu lăng mộ.



Công trình đi kèm với di tích.



Lăng mộ được bao bọc bởi khu nhà mái vòm này.



Lăng mộ nhìn từ trên cao.



Ánh sáng tự nhiên luôn có màu xanh lục do phần thiết kế từ mái vòm, thể hiện được nét trang trọng, bí ẩn, huyền sử...của lăng mộ.

2.2 Địa điểm chiến thắng La Ngà (1986)

Cụm di tích chiến thắng La Ngà được Bộ Văn Hóa, xếp hạng Di tích lịch sử cấp quốc gia theo Quyết định số 235/VH- QĐ ngày 12/12/1986. Cụm di tích chiến thắng La Ngà trải dài trên 9 km đoạn quốc lộ 20 từ km 104 đến 113 qua các xã Phú Ngọc, Ngọc Định và Phú Hiệp, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Di tích khi xếp hạng thuộc xã La Ngà, nay thuộc xã Phú Ngọc, là đoạn đường quanh co, khúc khuỷu men bên sườn núi, có chỗ là vực sâu. Hai bên đường đều là rừng già, không có dân cư sinh sống. Quốc lộ 20 khi thực dân Pháp xây dựng chỉ là con đường trải nhựa (khoảng 5-6m)

Ngày nay, Quốc lộ 20 được mở rộng nâng cấp, những cánh rừng nguyên sinh không còn nữa, thay vào đó là những khu dân cư. Bên hữu ngạn sông La Ngà (tính theo hướng dòng chảy về hạ lưu) trên đỉnh đồi, là khu công viên tượng đài “Chiến thắng La Ngà”, phía mặt trước tượng đài nhìn ra sông La Ngà là khu làng bè trên sông.



2.3 Nhà Xanh (1986)

Di tích Nhà Xanh gắn liền với sự kiện đấu tranh cách mạng của quân dân Biên Hòa những năm đầu kháng chiến chống Mỹ, được Bộ Văn Hóa Thông Tin- Thể thao và Du lịch (Bộ VH-TT- TT& DL) nay là Bộ VHTT& DL xếp hạng Di tích lịch sử cấp quốc gia, theo Quyết định số: 235/VH-QĐ

ngày 12/12/1986. Hiện nay, di tích tọa lạc trong khuôn viên Trường cao đẳng nghề Đồng Nai thuộc P. Thống Nhất, TP. Biên Hòa. Toàn bộ kiến trúc được xây dựng bằng vật liệu kiên cố, mái lợp ngói móc vảy cá, sơn tường toàn màu xanh nên người dân địa phương đặt tên là Nhà Xanh. Di tích Nhà Xanh là nơi ghi dấu ấn đậm nét sự can thiệp của đế quốc Mỹ vào miền Nam Việt Nam, đồng thời đây còn là di tích thể hiện tinh thần, ý chí cách mạng táo bạo, quả cảm của quân dân Biên Hòa - Đồng Nai trong công cuộc kháng chiến chống kẻ thù xâm lược.



2.4 Đài chiến sĩ/ Đài kỷ niệm (1988)

Di tích Đài chiến sĩ (Đài kỷ niệm), được Bộ VH-TT- TT& DL xếp hạng Di tích lịch sử cấp quốc gia, theo Quyết định số: 1288/VH-QĐ ngày 16/11/1988. Đài Kỷ niệm nằm ở vị trí trung tâm thành phố Biên Hòa, hiện nay thuộc P. Trung Dũng, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Ngay đối diện Quảng trường tỉnh (nay là Trung tâm hội nghị- Tổ chức sự kiện tỉnh Đồng Nai), nằm giữa hai trục lộ: QL 1 (nay là đường 30/4) và QL 1K. Công trình này được chính quyền thực dân Pháp xây dựng vào năm 1923 với tên gọi “Đài kỷ niệm người Việt trận vong”.



Di tích Đài chiến sĩ (Đài kỷ niệm) hiện nay. Ảnh tác giả chụp ngày 13/11/2012

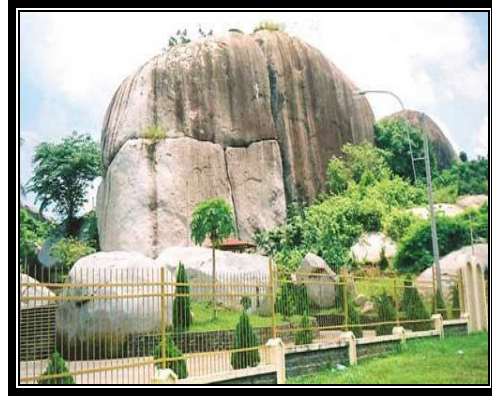
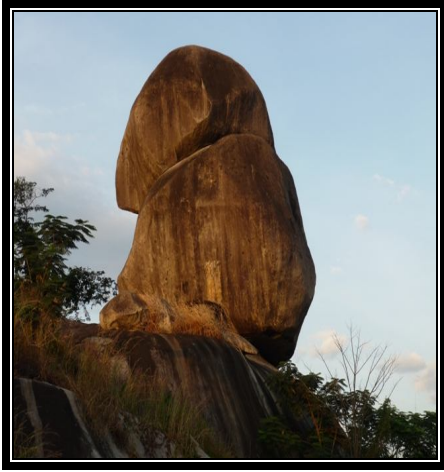


Các bạn thanh niên cần biết sự thật lịch sử này!, cha ông chúng ta ở vào thời tuổi thanh xuân đẹp nhất như các bạn hiện nay, đã bị chính quyền Thực dân Pháp cưỡng bức và đã chết thay cho con em họ trên đất Pháp. Đây là một trong những động lực mạnh mẽ để các bạn tham gia bảo vệ tổ quốc Việt Nam XHCN- bảo vệ quê hương Đồng Nai thân yêu của các bạn, luôn được sống trong yên bình. Quyết tâm đẩy lùi “ bóng tối của Thực dân- Đế quốc” không cho chúng có cơ hội quay trở lại đất nước chúng ta.(Tác giả chú thích).
 Ảnh chụp ngày 13/11/2012 tại Đài chiến sĩ.

2.5 Danh thắng Đá chông Định Quán (1988)

Khu danh thắng Đá chông Định Quán được Bộ Văn hóa xếp hạng di tích thắng cảnh cấp quốc gia, theo Quyết định số 1288/VH-QĐ ngày 16/11/1988. Quần thể Đá Chông Định Quán nằm giữa khu dân cư sầm uất, hiện nay thuộc thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, ngay bên QL 20 huyết mạch, nối liền đồng bằng Nam bộ với các tỉnh cao nguyên. Hướng Biên Hòa đi Long Khánh, đến ngã ba Dầu Giây rẽ trái theo QL 20 hướng về

phía Đà Lạt khoảng 50 km, bên trái ta sẽ gặp một quần thể đá xếp chồng lên nhau rất đẹp và kỳ lạ. Đó là khu danh thắng Đá chồng. Ngoài ra nơi đây còn là địa điểm cho các nhà nghiên cứu địa chất học.



2.6 Tòa Hành chánh tỉnh Long Khánh (1988)

Tòa hành chánh tỉnh Long Khánh được xây dựng theo kiến trúc pháp. Trước ngày giải phóng, đây là trụ sở làm việc của ngy quyền tỉnh Long Khánh. Nơi đây, đánh dấu sự kiện lịch sử từ ngày 09/04/1975. Quân đoàn 4 cùng với các lực lượng vũ trang, dân quân địa phương đã mở chiến dịch Xuân Lộc tiến công đập tan tuyến phòng thủ trọng yếu cuối cùng của Mỹ Ngụy ở phía Đông Sài Gòn và sau 12 ngày đêm chiến đấu ác liệt, trước khí thế cách mạng của quân dân ta, chế độ Ngụy đứng trước nguy cơ sụp đổ. Để bảo vệ thủ phủ Sài Gòn, chúng gom tàn quân xây dựng tuyến phòng thủ Xuân Lộc-Long Khánh.

Để mở đường cho chiến dịch Hồ Chí Minh giải phóng Miền Nam, Bộ Tư lệnh Miền mở chiến dịch Xuân Lộc từ ngày 09/4/1975, sau 12 ngày đêm chiến đấu anh dũng, lực lượng cách mạng đã đánh tan hệ thống phòng thủ của địch, giải phóng Long Khánh và tiến về Sài Gòn. Ngày 21/4 năm 1975 Long Khánh được hoàn toàn giải phóng, mở đường cho các binh đoàn chủ lực của ta bước vào chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử giải phóng Sài Gòn và toàn Miền Nam, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống mỹ cứu nước, thống nhất Tổ quốc.

Di tích Tòa hành chánh tỉnh Long Khánh, khi xếp hạng thuộc thị trấn Xuân Lộc, H. Long Khánh, T. Đồng Nai, hiện nay thuộc P. Xuân An, TX. Long Khánh, T. Đồng nai, được Bộ Văn hóa xếp hạng là Di tích lịch sử cấp quốc gia, theo Quyết định số: 1288/VH- QĐ ngày 16/11/1988. Hiện nay di tích được bố trí làm phòng Bảo tàng và Thư viện của Thị xã.



2.7 Đình An Hoà (1989)

Từ ngã ba Vũng Tàu, theo Quốc lộ 51 đi Bà Rịa - Vũng Tàu đến km số 2, rẽ phải vào xã An Hoà, đi tiếp khoảng 1 km du khách sẽ gặp đình An Hoà, tọa lạc giữa nơi dân cư đông đúc. Đến thăm đình, thuận tiện cả đường bộ và đường thủy trên sông Đồng Nai.

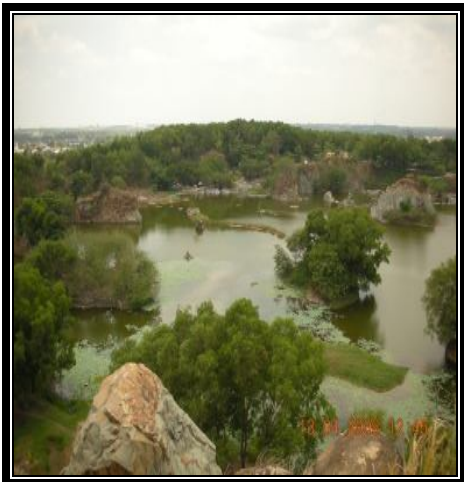
Đình An Hoà tọa lạc bên tả ngạn sông Đồng Nai (tính theo hướng dòng chảy về hạ lưu), thuộc làng Bến Gỗ (nay là xã An Hoà, huyện Long Thành). Đây là ngôi đình cổ kính gắn liền với quá trình hơn 300 năm khai phá, xây dựng và phát triển làng Bến Gỗ xưa nói riêng, vùng đất Biên Hoà-Đồng Nai nói chung - mảnh đất có vị trí địa lý thuận lợi, kinh tế phát triển, văn hóa đa dạng. Đình đã được Bộ Văn Hóa xếp hạng Di tích kiến trúc nghệ thuật cấp quốc gia, theo Quyết định số 100/VH-QĐ, ngày 21/01/1989. (tại thời điểm hiện nay 2012 xã An Hoà thuộc TP. Biên Hoà sau khi có quyết sát nhập một vài xã của huyện Long Thành về TP. Biên Hoà)



2.8 Danh thắng Bửu Long (1990)

Khu danh thắng Bửu Long được Bộ Văn hóa- Thông tin- Thể thao và Du lịch (nay là Bộ VH-TT & DL) xếp hạng Di tích thắng cảnh cấp quốc gia, theo Quyết định số: 208/VH-QĐ ngày 13/03/1990. Khu Danh thắng Bửu Long nằm ở hướng Tây Bắc thành phố Biên Hòa, bên tả sông Đồng Nai (tính theo hướng dòng chảy về hạ lưu), cách trung tâm thành phố Biên Hòa khoảng 2 km. Trên tỉnh lộ 24 đi Trại An, hiện nay thuộc phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Khu danh thắng Bửu Long với hồ Long Ân, phong cảnh non nước hữu tình, nhiều ngôi chùa được xây dựng trên núi Bửu Long từ thời xưa. Ngoài ra nơi đây còn là khu vui chơi giải trí với hệ thống nhà hàng, khách sạn, sân khấu ngoài trời, phục vụ các trò chơi dân gian...thu hút số lượng lớn du khách tham quan, đặc biệt vào các dịp lễ tết. Khu danh thắng Bửu Long trước kia là núi đá xanh, sau khi khai thác lấy nguyên liệu xây dựng, nguyên liệu cho các làng nghề chạm trổ đá (ở Bửu Long trước kia có nhiều làng nghề chạm trổ đá nổi tiếng trong khu vực và các tỉnh lân cận), đã để lại các dấu tích, đó là mặt hồ Long Ân ngày nay. Phía sau Khu danh thắng Bửu Long là quần thể khu Văn Miếu Trấn Biên.



2.9 Chùa Đại Giác (1990)

Trên địa bàn Biên Hòa có nhiều ngôi chùa vốn được tạo dựng khá sớm, trong đó có chùa Đại Giác tọa lạc ở vùng Cù lao phố (nay thuộc xã Hiệp Hòa TP. Biên Hòa). Di tích được Bộ VH- TT- TT & DL (nay là Bộ

VHTT&DL) xếp hạng Di tích văn hóa và nghệ thuật cấp quốc gia, theo Quyết định số: 993-QĐ ngày 28/9/1990.

Kiến trúc chính của di tích theo lối chữ nhị và đã trải qua nhiều lần trùng tu. Kiểu kiến trúc mặt tiền với lầu trống, lầu chuông nhô cao. Phần chánh điện có không gian thoáng rộng với sự bài trí của một tập hợp tượng thờ đa dạng. Đặc biệt, ở điện thờ chính có tượng Phật lớn so với các chùa trên địa bàn Đồng Nai. Nội thất kiến trúc có nhiều bức hoành phi, câu đối. Nhà sư Thành Đăng phái Lâm Tế đời 34 được xem là người đầu tiên sáng lập ngôi chùa này.



2.10 Lăng mộ Trịnh Hoài Đức (1990)

Lăng mộ Trịnh Hoài Đức được Bộ VH- TT- TT& DL xếp hạng Di tích lịch sử cấp quốc gia, theo Quyết định số: 1539-QĐ ngày 27/12/1990, nằm ở địa phận P.Trung Dũng, TP.Biên Hoà. Người dân địa phương quen gọi là “lăng Ông”. Từ bùng binh Biên Hùng của trung tâm thành phố Biên Hoà, theo Quốc lộ I (nay là đường 30/4), hướng đông bắc khoảng 300 mét, rẽ vào hẻm 39 (còn gọi là hẻm Đường rầy –trước đây, một nhánh của tuyến đường từ ga thẳng đến sân bay Biên Hoà) ta sẽ đến được di tích. Nằm trong khu vực của khu phố 3, phường Trung Dũng có rất nhiều ngôi mộ cổ, được xây bằng đá ong tô hợp chất, xung quanh lăng Ông, nhiều người cho rằng, trước kia đây là khu mộ của họ tộc Trịnh Hoài Đức. Dưới thời Nguyễn, mộ Trịnh Hoài Đức thuộc thôn Bình Trúc, dinh Trấn Biên. Thời Pháp thuộc, địa danh Bình Trúc được đổi thành Bình Trước, thuộc quận Châu Thành, tỉnh Biên Hoà. Trường Viễn Đông Bác cổ đã xếp mộ Trịnh Hoài Đức là di tích vào năm 1938.



2.11 Đình Tân Lâm (1991)

Đình Tân Lâm, xưa kia thuộc thôn Tân Lâm, huyện Phước Chánh, dinh Trấn Biên, nay là P. Hoà Bình, TP. Biên Hoà, T.Đồng Nai. Đình đã được Bộ VH- TT- TT& DL xếp hạng Di tích lịch sử kiến trúc nghệ thuật cấp quốc gia, theo Quyết định số: 457-QĐ ngày 25/3/1991 . Di tích tọa lạc giữa vùng dân cư trên đường Nguyễn Văn Trị, mặt tiền hướng ra dòng sông Đồng Nai, cách trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh 500m về hướng Tây bắc.

Từ khi xây dựng, nhân dân đã lấy tên gọi của thôn là Tân Lâm (Xóm Mới) để đặt cho đình. Trải qua bao thăng trầm của lịch sử, tên địa phương nhiều lần thay đổi nhưng tên đình vẫn tồn tại cùng tháng năm. Tương truyền, nguyên thủy đình Tân Lâm là ngôi miếu nhỏ ở thành Kèn do dân làng dựng lên từ thời Minh Mạng (1820 -1840) để tỏ lòng ngưỡng vọng Trấn Biên Đô đốc tướng quân Trần Thượng Xuyên, người có công lớn trong việc khai phá đất đai và mở mang thương mại vùng Đồng Nai - Gia Định. Sau hai lần dời chuyển (vào năm 1861 và 1906), ngôi đình ở vị trí hiện nay.



Đình Tân Lâm hiện nay, ảnh tác giả chụp ngày 13/11/2012



Bia đình Tân Lân, nằm đối diện đình, trong khuôn viên công viên bờ sông, đã được xếp hạng Di tích lịch sử kiến trúc nghệ thuật cấp quốc gia .Ảnh tác giả chụp ngày 13/11/2012.

2.12 Đền thờ và Mộ Nguyễn Hữu Cảnh (1991)

Đền thờ Nguyễn Hữu Cảnh còn gọi là đình Bình Kính tọa lạc bên tả ngạn sông Đồng Nai (tính theo hướng dòng chảy về hạ lưu), xưa kia thuộc ấp Bình Kính, thôn Bình Hoàn, tổng Trán Biên, nay là ấp Nhị Hòa, xã Hiệp Hòa, TP. Biên Hòa, T.Đồng Nai. Di tích được Bộ VH- TT- TT&DL xếp hạng Di tích lịch sử cấp quốc gia, theo Quyết định số: 457-QĐ ngày 25/3/1991.

Đền thờ Nguyễn Hữu Cảnh được xây dựng vào khoảng cuối thế kỷ 18, ban đầu ngôi đền có qui mô nhỏ, vách làm bằng ván, mái ngói âm dương, cách ngôi đền hiện tại khoảng 400m về hướng Nam. Các tư liệu cho biết: ngôi đền được xây dựng lại lần đầu tiên vào năm Tự Đức thứ tư (1851), đến năm 1923 đền được tái thiết lại ở địa điểm hiện nay.



2.13 Chùa Long Thiên (1991)

Chùa Long Thiên được Bộ VH- TT- TT&DL xếp hạng Di tích lịch sử cấp quốc gia, theo Quyết định số: 1057- QĐ ngày 14/6/1991. Là một trong ba ngôi chùa cổ nhất ở Đồng Nai, nằm bên hữu ngạn sông Đồng Nai, thuộc ấp Tân Bình, P.Bửu Hòa, TP. Biên Hòa .



2.14 Nhà hội Bình Trước (1991)

Nhà hội Bình Trước xưa thuộc xã Bình Trước, tổng Phước Vinh Thượng, quận Châu Thành, nay thuộc P. Thanh Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Hiện được sử dụng làm Nhà truyền thống thành phố Biên Hòa. Di tích Nhà hội Bình Trước được Bộ Văn hóa Thông tin -Thể thao (Bộ VH-TT- TT) xếp hạng Di tích lịch sử cấp quốc gia, theo Quyết định số: 2307/QĐ ngày 30/12/1991.



2.15 Quảng trường Sông Phố (1991)

Di tích Quảng trường Sông Phố được Bộ Văn hóa Thông tin - Thể thao xếp hạng Di tích lịch sử cấp quốc gia, theo Quyết định số: 2307/QĐ ngày 30/12/1991. Quảng trường Sông Phố tồn tại trong lòng người dân Biên Hòa như một biểu tượng của sự chiến thắng, vẫn còn đâu đó khí thế hân hoan của mùa thu Cách Mạng Tháng Tám năm 1945. Hơn một nửa thế kỷ đã trôi qua với bao sự thay đổi. Đài phun nước (công trường Sông Phố) được làm mới thời gian sau này, góp phần tô điểm, làm đẹp thành phố, là niềm tự hào của người dân Biên Hòa. Hiện nay Quảng trường Sông Phố thuộc P. Thanh Bình, TP. Biên hòa, tỉnh Đồng Nai.



2.16 Đền thờ Nguyễn Tri Phương (1992)

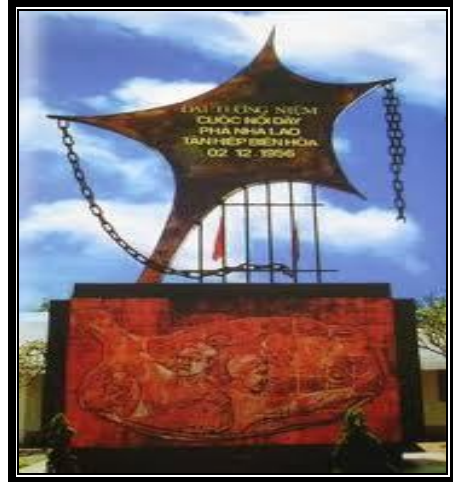
Đền thờ Nguyễn Tri Phương được Bộ VH-TT xếp hạng Di tích lịch sử văn hóa, theo Quyết định số: 97/QĐ ngày 21/01/1992. Đền thờ Nguyễn Tri Phương tọa lạc bên hữu ngạn sông Đồng Nai (tính theo hướng dòng chảy về hạ lưu), thuộc địa phận P. Bửu Hoà, TP. Biên Hoà (nguyên

trước kia là làng Mỹ Khánh, dinh Trấn Biên). Xung quanh ngôi đình là cảnh cây, sông nước hữu tình, phía trước có rừng dương liễu ngày đêm vờn gió vi vu, phía trên có đường thiên lý Bắc - Nam (Quốc lộ I cũ) vượt qua sông Đồng Nai bằng cầu Gành, bao bọc phía sau là cả vành đai khu dân cư với vườn cây trái sum suê. Đền thờ Nguyễn Tri Phương như sống giữa vòng tay ấm áp niềm tin yêu kính trọng của người dân Biên Hoà - Đồng Nai.



2.17 Nhà lao Tân Hiệp (1994)

Từ trung tâm thành phố Biên Hòa, đi theo Quốc lộ 1 khoảng 1km về phía Bắc (hướng vòng xoay Tân Hiệp, gần bệnh viện Tâm Thần) sẽ thấy di tích Nhà lao Tân Hiệp. Hiện nay Di tích Nhà lao thuộc P.Tân Tiến, TP.Biên Hòa, T. Đồng Nai. Nhà lao Tân hiệp đã trở thành một di tích lịch sử đánh dấu sự nổi dậy, quyết tâm thoát khỏi nhà tù đế quốc, trở về với Đảng với nhân dân để tiếp tục chiến đấu, giải phóng dân tộc. Di tích Nhà lao Tân Hiệp được Bộ Văn hóa Thông tin xếp hạng Di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia, theo Quyết định số: 2754/QĐ/BT ngày 15/10/1994.



Di tích: nơi diễn ra cuộc nổi dậy phá Nhà lao Tân Hiệp vào ngày 02/12/1956. Ảnh tác giả chụp ngày 13/11/2012.

2.18 Mộ Nguyễn Đức Ứng và 27 nghĩa binh chống Pháp (1994)

Đây là ngôi mộ kiên cố, uy nghi, theo kiến trúc hình Kim Tự Tháp cụt. Theo lời truyền tụng của người dân địa phương, phần mộ là nơi chôn cất Nguyễn Đức Ứng và 27 nghĩa binh hy sinh trong cuộc đánh trả quân Pháp xâm lược năm 1861.

Mộ Nguyễn Đức Ứng và 27 nghĩa Binh được Bộ Văn hóa - Thông tin xếp hạng Di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia, theo Quyết định số: 2754/QĐ/BT ngày 15/10/1994. Di tích tọa lạc trên một khu đất rộng, thuộc ấp Suối Cà, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Từ Ngã ba Vũng Tàu theo quốc lộ 51, qua thị trấn Long Thành khoảng 7 km, rẽ về phía bên trái, cách quốc lộ 51 khoảng 250 mét là khu di tích mộ Nguyễn Đức Ứng.



2.19 Căn cứ Khu ủy miền Đông Nam Bộ (1997)

Thuộc Khu bảo tồn thiên nhiên và di tích Vĩnh Cửu, nằm cách trung tâm TP. Biên Hòa 20km. Di tích Căn cứ Khu ủy miền Đông Nam Bộ (thời kỳ 1962-1967) thuộc địa phận phân trường 6, lâm trường Hiếu Liêm, xã Trị An, huyện Vĩnh Cửu, được Bộ Văn hóa - Thông tin xếp hạng Di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia, theo Quyết định số: 3744/QĐ/BVHTT ngày 29/11/1994. Địa điểm khu di tích khi xếp được hạng thuộc xã Trị An, nay thuộc xã Hiếu Liêm, H. Vĩnh Cửu, T. Đồng Nai. Năm 2001 tỉnh Đồng Nai đã tiến hành trùng tu khu di tích. Căn cứ Khu ủy miền Đông Nam Bộ (Chiến khu Đ) hình thành và tồn tại trong một giai đoạn ngắn nhưng đã góp phần quan trọng trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ trên chiến trường miền Đông Nam Bộ.

Hiện nay, di tích Căn cứ Khu ủy miền Đông Nam bộ đã được phục hồi lại toàn bộ diện mạo gồm: hệ thống địa đạo, hệ thống giao thông hào, hầm trú ẩn, văn phòng, nhà làm việc, bếp Hoàng Cầm và xây nhà trưng bày truyền thống, bia tưởng niệm... Trong hướng quy hoạch chung, di tích Căn cứ Khu ủy miền Đông cùng với hệ thống di tích Địa đạo suối Linh, di tích

căn cứ Trung ương Cục miền Nam (1961-1962), trung tâm sinh thái - văn hóa - lịch sử chiến khu Đ sẽ trở thành một địa điểm nghiên cứu, học tập đầy ý nghĩa; một tour du lịch hấp dẫn đối với du khách trong nước và quốc tế.



2.20 Mộ - đền thờ Đoàn Văn Cự và 16 nghĩa binh (1998)

Đây là di tích lịch sử danh nhân có giá trị ở Đồng Nai, gồm hai phần: mộ và đền thờ. Phần mộ là nơi an táng Đoàn Văn Cự, thủ lĩnh hội kín Thiên Địa hội ở Biên Hoà và 16 nghĩa binh tử vong trong trận tấn công của Pháp vào bưng Kiệu năm 1905. Đây cũng là nơi mà lúc sinh tiền Đoàn Văn Cự xây dựng căn cứ kháng chiến. Mộ tọa lạc trên khu bình địa tổng kho Long Bình, phường Long Bình, cách trung tâm thành phố Biên Hoà 8km đường chim bay. Nguyên thủy chỉ là nấm mồ chôn cất đơn sơ, năm 1956 và 1990 được nhân dân trùng tu lại theo lối xây cất mới. Mộ hình chữ nhật, dài 16,5m; rộng 2m; cao 0,5-0,75m. Phía sau là ngôi miếu nhỏ thờ hương hồn Đoàn Văn Cự và 16 nghĩa binh, bài trí đơn giản. Khu mộ được bảo vệ bởi hai vòng rào bằng gạch, có cổng ra vào. Mộ - đền thờ Đoàn Văn Cự và 16 nghĩa binh đã được Bộ VH TT xếp hạng Di tích lịch sử văn hóa theo quyết định số: 772/QĐ/BVHTT ngày 25/4/1998. Địa điểm di tích khi được xếp hạng di tích thuộc P. Tam Hòa, P.Tam Hiệp, TP.Biên Hòa. Hiện nay thuộc P.Long Bình, P.Tam Hiệp, TP.Biên Hòa.



2.21 Địa đạo Suối Linh (1999)

Địa đạo Suối Linh được Bộ Văn hóa Thông tin xếp hạng Di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia, theo Quyết định số: 61/1999QĐ/BVHTT ngày 13/9/1999. Địa điểm khu di tích khi xếp hạng thuộc xã Trị An, nay thuộc xã Hiếu Liêm, H. Vĩnh Cửu, T. Đồng Nai. Địa đạo Suối Linh nằm trên địa bàn Lâm trường Hiếu Liêm, là “căn cứ” của Ban Thông tin Khu ủy miền Đông đứng chân trong giai đoạn 1962-1967.

2.22 Căn cứ Trung ương Cục miền Nam (2001)

Di tích Căn cứ Trung ương Cục miền Nam (thời kỳ 1961 – 1962) thuộc địa phận Phân trường 4, lâm trường Vĩnh An, xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Bộ Văn hoá Thông tin đã ra Quyết định số: 02/2001QĐ- BVHTT Ngày 19/01/2001, xếp hạng địa điểm thành lập Trung ương Cục miền Nam (thời kỳ 1961-1962) là Di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia.



2.23 Chùa Ông/Thất phủ cổ miếu (2001)

Thất phủ cổ miếu (hay thường gọi là chùa Ông) được Bộ Văn hóa Thông tin (nay là Bộ VHTT&DL) xếp hạng Di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia, theo Quyết định số: 04/2001/QĐ- BVHTT ngày 19/01/2001. Ngày 17/4/2001 chùa Ông đã long trọng tổ chức Lễ đón nhận xếp hạng di tích và khánh thành công trình trùng tu khu di tích.

Thất phủ cổ miếu tọa lạc tại ấp Nhị Hòa, xã Hiệp Hòa, TP. Biên Hòa, giữa một vùng Cù lao sông nước hữu tình có nét kiến trúc cổ kính. Đây là

ngôi chùa có niên đại sớm nhất ở Đồng Nai cũng như khu vực Nam Bộ. Thất phủ cổ miếu- miếu cổ của bảy bang người Hòa là Phước Châu, Chương Châu, Quỳnh Châu, Tuyên Châu, Triều Châu, Quảng Châu và Ninh Ba. Đến nay Di tích chùa Ông đã được phục chế theo nguyên mẫu gốc và vẫn giữ được hình dáng, kiến trúc đặc trưng ngôi miếu của cộng đồng người Hoa, đã tồn tại hơn 300 năm.



2.24 Địa đạo Nhơn Trạch (2001)

Vùng Phước An vốn là rừng nguyên sinh lòng chảo, một thời được mệnh danh là “Thủ đô của Long Thành kháng chiến chống Pháp”. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, rừng lòng chảo là căn cứ hoạt động của Huyện ủy Nhơn Trạch với hệ thống địa đạo, giao thông hào, ô ụ chiến đấu cùng lán trại trên mặt đất. Lực lượng đào địa đạo khoảng 20 người thay phiên nhau, đào bằng dụng cụ thô sơ như: cuốc, xẻng đã khởi công vào đúng ngày 19/5/1963 nhân kỷ niệm 73 năm ngày sinh Bác Hồ. Đến cuối năm 1964 đã đào được 1,5km đường địa đạo khép kín, liên hoàn trong lòng đất, nối từ căn cứ Huyện ủy về các xã Phú Hội, Phước An, Huyện đội... Đường địa đạo có kết cấu hình vòm nằm sâu dưới mặt đất từ 5 đến 7m, độ cao từ 1,8m đến 2m, rộng từ 1m đến 1,2m; có nhiều lỗ thông hơi, gác rẽ sang hai bên, hầm bí mật, giếng nước, bếp Hoàng Cầm... đường địa đạo có thể chịu đựng sức công phá của bom 250kg, chứa được từ 300 đến 500 người. Xuất phát từ căn cứ này, Huyện ủy Nhơn Trạch đã lãnh đạo và chỉ đạo các lực lượng cách mạng trong huyện kết hợp đấu tranh vũ trang, chính trị, binh vận đánh bại chính sách áp chiến lược, chiến tranh đặc biệt, chiến tranh cục bộ và Việt Nam hóa chiến tranh của Mỹ - Ngụy.

Sau ngày giải phóng Miền Nam, hệ thống địa đạo dài 1,5km này không còn nguyên vẹn, chỉ còn giữ lại gần 200m. Mặc dù vậy, ý nghĩa lịch sử của căn cứ cách mạng này là rất lớn.

Bộ VH TT xếp hạng địa đạo Nhơn Trạch là Di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia, theo Quyết định số: 04/2001/QĐ-BVHTT ngày 19/01/2001. Di tích địa đạo Nhơn Trạch hiện nay thuộc xã Long Thọ, H.Nhơn Trạch, T. Đồng Nai.



2.25 Địa điểm thành lập Đoàn 125- Tiên thân của Lực lượng vũ trang đoàn kết cứu nước Campuchia (2011)

Di tích địa điểm thành lập Đoàn 125 - tiên thân của lực lượng vũ trang đoàn kết cứu nước Campuchia với ý nghĩa khẳng định tình đoàn kết, hữu nghị, hợp tác lâu dài, bền vững trong quá khứ, hiện tại và mai sau giữa hai nước Việt Nam- Campuchia, được Bộ VH TT&DL xếp hạng là Di tích lịch sử cấp quốc gia, theo Quyết định số: 4317/QĐ-BVHTTDL ngày 29/12/2011.

Chính phủ hai nước Việt Nam - Campuchia đã thống nhất chọn ngày 02/01/2012 làm lễ khánh thành công trình trùng tu, nâng cấp nghĩa trang người Campuchia tại Long Giao chào mừng kỷ niệm 33 năm Ngày giải phóng Campuchia (07/01/1979). Khu di tích hiện nay thuộc địa bàn xã Long Giao, H. Cẩm Mỹ, T. Đồng Nai.



2.26 Núi Chứa Chan (2012)

Núi Chứa Chan còn gọi là núi Gia Ray hay núi Gia Lào, địa bàn hiện nay không thay đổi so với khi được xếp hạng, giáp giới với 4 xã: Xuân Thọ, Xuân Trường, Suối Cát, Xuân Hiệp thuộc Thị trấn Gia Ray, H. Xuân Lộc, T. Đồng Nai, đã được Bộ VHTT&DL xếp hạng là Di tích danh lam thắng cảnh cấp quốc gia, theo Quyết định số: 1204/QĐ-BVHTTDL ngày 29/3/2012.

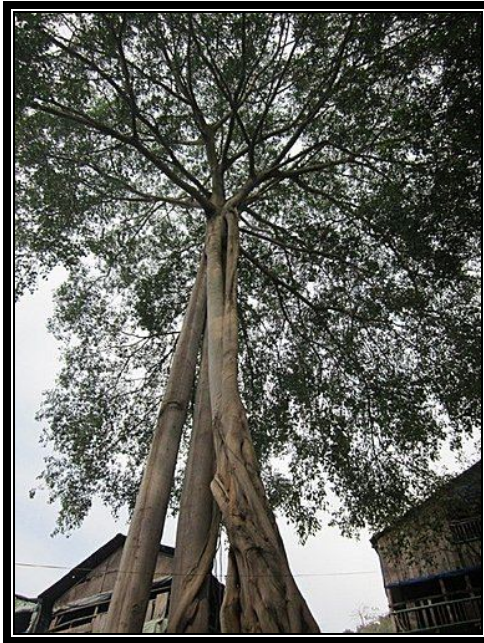
Núi Chứa Chan có độ cao 830m (sau núi Bà Đen Tây Ninh ở miền Đông Nam Bộ). Trên núi có chùa Bửu Quang, đây là một trong những ngôi chùa cổ kính, tọa lạc trên lưng chừng núi Chứa Chan. Chùa được xây cất năm 1948, nương theo địa thế của núi, nằm cheo leo trên vách đá, thu hút đông đảo du khách hành hương nhất là vào các dịp lễ tết. Đường lên đỉnh núi quanh co, gần 1000 bậc thang đá. Trên trục đường QL1 ra Bắc vô Nam, đến thị xã Long Khánh ta sẽ nhìn thấy từ xa một ngọn núi sừng sững, áng ngữ hướng Đông bắc, quanh năm giăng phủ mây mờ, tạo nên một phong cảnh thiên nhiên thú vị, tuyệt đẹp. Không chỉ mang vẻ đẹp của núi đá, hang động thiên nhiên, núi Chứa Chan còn là một địa danh với nhiều chiến tích lịch sử, một căn cứ địa cách mạng trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Việc công nhận núi Chứa Chan là di tích danh lam thắng cảnh cấp Quốc gia, tạo điều kiện cho khách du lịch trong và ngoài nước đến tham quan, đồng thời thúc đẩy tiềm năng phát triển du lịch của tỉnh Đồng Nai.



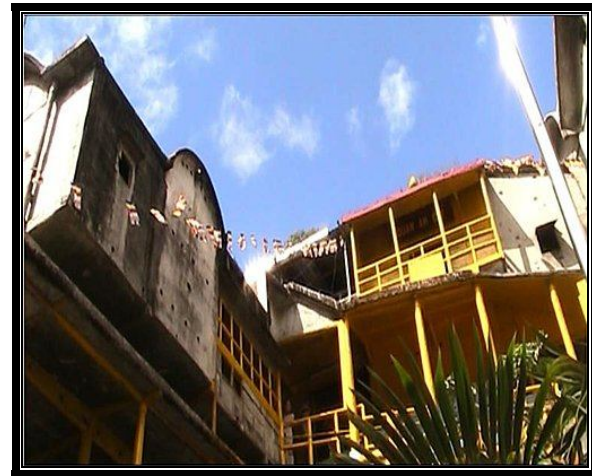
Núi Chứa Chan nhìn từ xa



Đường lên núi Chứa Chan, dốc đá quanh co



Cây đa ba rễ trên núi Chứa Chan
(với nhiều huyền thoại)



Chùa Bửu Quang trên núi Chứa Chan

3. PHẦN TRÌNH BÀY CẢM NGHĨ VỀ GIÁ TRỊ LỊCH SỬ- VĂN HÓA CỦA DI TÍCH MÀ BẢN THÂN TÂM ĐẮC NHẤT:

3.1 Lý do tự chọn di tích để trình bày:

Trong số 26 di tích như đã nêu mang tính liệt kê ở phần trên, bản thân chọn *Di tích lịch sử: Địa điểm thành lập Đoàn 125- Tiền thân của Lực lượng vũ trang đoàn kết cứu nước Campuchia* để trình bày, gồm những lý do sau:

- Một di tích mới được công nhận xếp hạng cấp quốc gia tại tỉnh Đồng Nai (năm 2011), mang tính thời sự cao, trong bối cảnh cả hai nước Việt Nam-Campuchia đều thực hiện chính sách đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa

dạng hóa các quan hệ quốc tế, song đều hết sức coi trọng việc củng cố và tăng cường quan hệ đoàn kết hữu nghị, hợp tác toàn diện giữa hai nước.



Quốc Vương Campuchia nhiệt liệt chào đón Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng sang thăm.

- Là một di tích của Việt Nam nói chung và của Đồng Nai nói riêng nhưng mang một ý nghĩa quốc tế trong sáng trong cuộc đấu tranh chống thảm họa diệt chủng của chế độ Pôn Pốt trên đất nước Campuchia anh em.

- Khu di tích lịch sử địa điểm thành lập Đoàn 125, đóng chân trên địa bàn Đồng Nai, gợi nhớ về một quá khứ: vùng đất- con người hào hùng trong hai cuộc kháng chiến, đấu tranh giải phóng dân tộc, với hào khí “ Miền đông gian lao mà anh dũng”. Đó còn là niềm tự hào của nhân dân và Đảng bộ tỉnh Đồng Nai trong công cuộc đổi mới, xây dựng, phát triển và bảo vệ đất nước hiện nay.

- Cơ hội mở ra các tuyến, tua du lịch tham quan, học tập, nghỉ dưỡng, hội thảo khoa học... Từ Phnôm Pênh và các tỉnh của Campuchia đến Đồng Nai và ngược lại, không những chỉ Di tích lịch sử địa điểm thành lập Đoàn 125 mà còn các di tích khác nữa ở Đồng Nai. Qua đó tạo điều kiện cho nhân dân hai nước Việt Nam và Campuchia, du khách các nước trong khu vực ASIAN, du khách quốc tế ... Đặc biệt là các bạn trẻ hai nước Việt Nam và Campuchia, hiểu biết về mối quan hệ giữa hai nước: có lịch sử truyền thống

lâu đời, đã được thử thách qua thời gian dài và hiện nay đang tiếp tục được gìn giữ và phát triển.

- Sự gắn gũi về địa lý, lịch sử, văn hóa cũng như sự tương đồng về việc lựa chọn con đường đấu tranh giành độc lập dân tộc trước đây và mục tiêu phát triển đất nước ngày nay là nhân tố quan trọng để thúc đẩy quan hệ hữu nghị, hợp tác toàn diện giữa hai dân tộc.

- Bản thân thích thú sức mình trước những điều mới mẻ. Có thể nói trong 26 di tích đã được công nhận xếp hạng cấp quốc gia ở tỉnh Đồng Nai thì 24 di tích đã có bề dày thời gian, đã được phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng: mạng; báo; đài... trong mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt đối với nhân dân Đồng Nai, nguồn tư liệu dồi dào, phong phú, dễ tiếp cận nghiên cứu. Di tích núi Chứa Chan tuy mới được công nhận di tích cấp quốc gia (2012) nhưng là một địa chỉ *danh thắng nổi tiếng* trong vùng Miền Đông, vùng Nam Trung bộ...quen thuộc với đa số du khách tham quan. Riêng *Di tích địa điểm thành lập Đoàn 125 là một di tích thuộc loại di tích lịch sử*, hơn nữa vì mới được công nhận (2011) do vậy tính phổ biến chưa được rộng rãi, nguồn tư liệu còn hạn chế. Bản thân thường có dịp phục vụ các sự kiện trong tỉnh, do vậy rất thích mảng đề tài này. Thông qua cuộc thi này, bản thân mong được góp một phần nhỏ của mình vào việc phổ biến rộng rãi, góp phần gìn giữ, phát huy giá trị các DTLS- VH trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Khẳng định đó là vốn rất quý, rất bền vững với thời gian, cần phải được trân trọng và gìn giữ, trong quá trình xây dựng, phát triển tỉnh Đồng Nai văn minh, giàu đẹp.

3.2 Sự kiện:

Ngày 02/01/2012, tại xã Long Giao, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai, Bộ Tư lệnh Quân khu 7 phối hợp với UBND tỉnh Đồng Nai đã tổ chức Lễ khánh thành Khu di tích lịch sử địa điểm thành lập Đoàn 125- Tiền thân Lực lượng vũ trang đoàn kết cứu nước Campuchia.

Đây là một công trình có ý nghĩa lịch sử, được hoàn thành đúng vào dịp hai nước đang cùng nhau long trọng kỷ niệm 33 năm Ngày chiến thắng chế độ diệt chủng Pôn Pốt (07/01/1979) và Năm Hữu nghị Việt Nam – Campuchia nhân kỷ niệm 45 năm thiết lập quan hệ ngoại giao giữa hai nước

(24/6/1967–24/6/2012).



Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng và Thủ tướng Campuchia Hun Sen cắt băng khánh thành Khu di tích lịch sử địa điểm thành lập Đoàn 125.

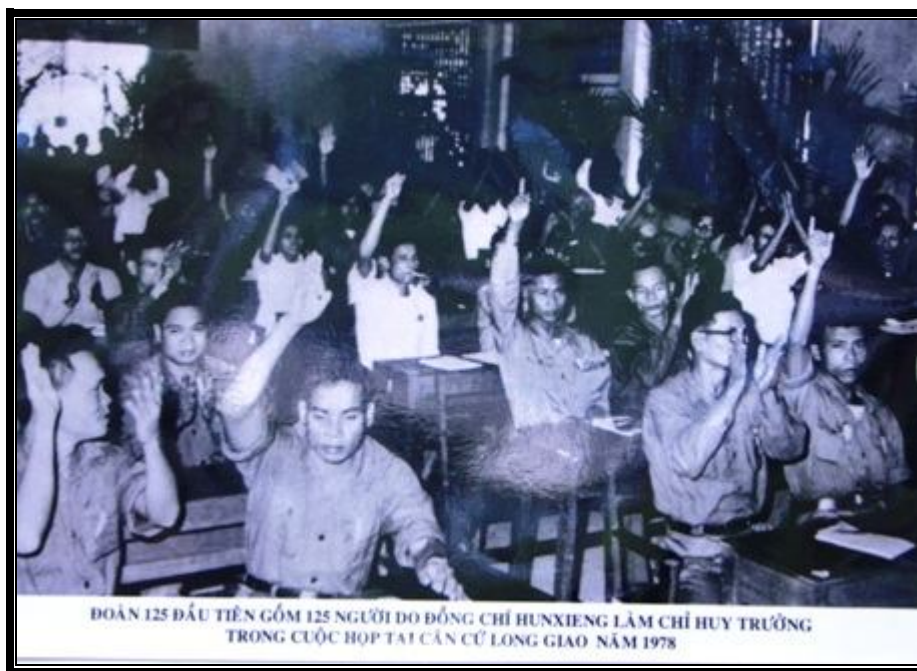
Nhân dịp này, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch đã trao Quyết định công nhận và trao Bằng chứng nhận Khu di tích lịch sử cấp quốc gia cho Khu di tích Đoàn 125.



Chủ tịch UBND tỉnh Đĩnh Quốc Thái (trái) đón nhận Bằng công nhận di tích lịch sử quốc gia. Ảnh: T.Thúy

3.3 Quá trình hình thành và phát triển Đoàn 125:

Đoàn 125 – Tiền thân Lực lượng vũ trang đoàn kết cứu nước Campuchia, qua quá trình thành lập đã khẳng định sự giúp đỡ chí nghĩa, chí tình của quân đội và nhân dân Việt Nam đối với sự nghiệp cách mạng của nhân dân Campuchia. Chính nhờ sự giúp đỡ đó kết hợp với lòng yêu nước vô hạn, sự chiến đấu hy sinh quả cảm của các chiến sỹ Campuchia mà nhân dân đất nước chùa Tháp đã thoát khỏi họa diệt chủng của chế độ Pôn Pốt. Việc thành lập Lực lượng vũ trang đoàn kết cứu nước Campuchia là một phần của phong trào chung trong việc giải phóng đất nước Campuchia khỏi chế độ diệt chủng Pôn Pốt. Đây là một phần của lịch sử không thể lãng quên để nhắc nhở cho con cháu các thế hệ mai sau hiểu cả về lịch sử Campuchia và lịch sử Việt Nam.



Quân đội và nhân dân Việt Nam đã chia ngọt sẻ bùi, giúp đỡ nhân dân Campuchia về mọi mặt để có ngày hôm nay, sự giúp đỡ chí nghĩa, chí tình này là vô cùng quý giá đối với đất nước Campuchia trong suốt 33 năm qua. Khu di tích Đoàn 125 còn là một đài tưởng niệm anh linh các cán bộ chiến sỹ Việt Nam và Campuchia đã anh dũng hy sinh vì sự nghiệp các mạng của mỗi nước và vì sự nghiệp giải phóng nhân Campuchia khỏi họa diệt chủng, hướng đến tương lai xây dựng đất nước Campuchia ngày càng phồn thịnh hơn, cũng như vun đắp cho tình đoàn kết vĩ đại, sắt son Campuchia - Việt

Nam và quyết ngăn chặn bóng tối diệt chủng trong quá khứ quay trở lại đất nước Campuchia.

3.4 Nét nổi bật và ý nghĩa của di tích:

Di tích địa điểm thành lập Đoàn 125 - tiền thân của lực lượng vũ trang đoàn kết cứu nước Campuchia với ý nghĩa khẳng định tình đoàn kết, hữu nghị, hợp tác lâu dài, bền vững trong quá khứ, hiện tại và mai sau giữa hai nước Việt Nam- Campuchia,

Đây là biểu tượng cho tinh thần yêu nước bất khuất của các cán bộ, chiến sỹ Campuchia và cũng là một minh chứng lịch sử, biểu tượng sáng ngời về tinh thần tương thân tương ái, tình đoàn kết chiến đấu, hoạn nạn có nhau của quân và dân hai nước Việt Nam – Campuchia.

sau 33 năm kể từ chiến thắng lịch sử 07/01/1979, Việt Nam và Campuchia đã đạt được nhiều thành tựu to lớn trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước; quan hệ truyền thống tốt đẹp và hợp tác toàn diện giữa hai nước ngày càng nở hoa kết trái, nhân dân Campuchia anh em sẽ tiếp tục phát huy truyền thống Angkor rực rỡ, huy hoàng, giành được nhiều thành tựu to lớn hơn nữa trong tiến trình xây dựng một nước Campuchia phát triển phồn vinh, hạnh phúc; đóng góp tích cực cho hòa bình, ổn định, hợp tác, cùng phát triển ở khu vực và trên thế giới.

Chiến thắng ngày 07/01/1979 của nhân dân Campuchia trước chế độ diệt chủng Pôn Pốt đối với sự tồn vong và phát triển thịnh vượng của dân tộc Campuchia. Sự kiện lịch sử thành lập Đoàn 125, đã đáp ứng yêu cầu tất yếu của lịch sử, tạo ra sự chuyển biến mang tính bước ngoặt trong cuộc đấu tranh của nhân dân Campuchia nhằm xóa bỏ chế độ diệt chủng Pôn Pốt. Ngay từ khi ra đời, Lực lượng vũ trang đoàn kết cứu nước Campuchia đã sát cánh cùng quân tình nguyện Việt Nam lập nên những chiến công oanh liệt, góp phần thiết thực làm nên chiến thắng lịch sử ngày 07/01/1979, đem lại sự hồi sinh cho dân tộc Campuchia và vĩnh viễn ngăn ngừa chế độ diệt chủng quay trở lại.



Hình ảnh quân tình nguyện Việt Nam giúp Campuchia thoát họa diệt chủng

3.5 Ôn lại quá khứ:

- Hồi ức của Thủ tướng Hun Sen- Cuộc đào thoát lịch sử:

Tại xã Long Giao, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai, ngày 02/01/2012 trong Lễ khánh thành Khu di tích lịch sử địa điểm thành lập đoàn 125, tiền thân của Lực lượng vũ trang cách mạng đoàn kết cứu nước Campuchia, lực lượng nòng cốt trong cuộc chiến đấu tiêu diệt tập đoàn Pol Pốt. Thủ tướng Hun Sen đã đọc một bài diễn văn cảm động, như một biên niên sử về cuộc hành trình đầy gian khổ, đưa đất nước Campuchia thoát khỏi họa diệt chủng. Nhân kỷ niệm 33 năm ngày chiến thắng của nhân dân Campuchia (07/01/1979 – 07/01/2012), bài diễn văn của Thủ tướng Hun Sen đã tái hiện lại quãng thời gian bi tráng vốn rất ít người được biết đến.

“Trước khi nói về ngày vui sau 33 năm đất nước Campuchia thoát khỏi chế độ diệt chủng, cho phép chúng tôi được nhắc lại lịch sử hình thành Lực lượng vũ trang đoàn kết cứu nước Campuchia”. Thủ tướng Hun Sen đã mở đầu phân phát biểu của mình như vậy.

Bối cảnh ra đời Lực lượng vũ trang đoàn kết cứu nước Campuchia đồng thời với những ngày đen tối, khi chế độ diệt chủng Pôn Pốt đã được hình thành trên cả nước. Một chế độ không trường học, không hợp chợ, không dùng tiền, người dân bị cưỡng bức lao động, sống chung trong các công xã... Chúng dùng rìu búa sát hại từ người già đến trẻ em như thời trung cổ.

- Sẵn sàng... chết:

Ôn lại những ngày đen tối dưới chế độ diệt chủng, Thủ tướng Hun Sen, nói: “Trước tình hình đất nước và nhân dân Campuchia lâm vào thảm họa, bản thân tôi không có sự lựa chọn nào khác ngoài 2 sự lựa chọn là: Thứ nhất, đứng lên đấu tranh vũ trang chống lại chế độ Pôl Pốt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của tôi, lực lượng vũ trang này khoảng 2.000 người, tấn công đánh chiếm huyện Mê Mốt, tỉnh Kampong Cham và huyện Snuôn, tỉnh Croche để làm căn cứ đấu tranh vũ trang, nhưng tôi dự đoán được sự kiện này rất nguy hiểm, nếu có tình huống xảy ra khó có thể cứu vãn được trong một tháng và sẽ bị Pôl Pốt chìm trong biển máu. Thứ hai, tôi phải ly khai, chạy sang Việt Nam và đề nghị Việt Nam giúp đỡ tổ chức phong trào kháng chiến giải phóng đất nước vì khi ấy tôi đã nhận được thông tin một số người Campuchia chạy sang tị nạn. Lúc đó tôi nghĩ sự lựa chọn thứ hai này tốt hơn, nhưng...”

Tốt hơn thật, nhưng vẫn nhiều yếu tố rủi ro, vì trước đó, bọn Pôl Pốt đã từng đánh vào một số vùng đất của Việt Nam, giết hại dân lành rất dã man, khiến người dân Việt Nam căm thù... Chính điều này đã khiến ông Hun Sen không khỏi lo lắng: “Tôi luôn tự hỏi liệu mình có bị chết khi qua biên giới Campuchia - Việt Nam do giẫm phải mìn của đơn vị biên phòng Việt Nam hay không? Liệu mình có bị bắt giam do vượt biên trái phép hay không? Liệu Việt Nam có tin mình và đồng ý giúp đỡ mình hay không trong khi Việt Nam vẫn đang quan hệ ngoại giao với Campuchia dân chủ? Và suy nghĩ cuối cùng của tôi là liệu Việt Nam có thể bắt mình giao cho Pôl Pốt hay không?”

Nhiều yếu tố rủi ro, nhưng trong hoàn cảnh ấy, muốn có đủ khả năng chiến đấu và chiến thắng, chống lại họa diệt chủng, ông Hun Sen đã chọn con đường thứ hai. Để ứng phó với các tình huống trên, ông đã chuẩn bị cho mình 12 cây kim và sẵn sàng tự sát nếu bị Việt Nam bắt giao cho Pôl Pốt.



Thủ tướng Campuchia Hunsen (giữa) tại Lễ khánh thành Khu di tích lịch sử địa điểm thành lập đoàn 125, tiền thân của Lực lượng vũ trang cách mạng đoàn kết cứu nước Campuchia, ngày 02/01/ 2012

- Việt Nam là bầu bạn:

Lúc 21g ngày 20.6.1977, ông Hun Sen rời bỏ quê hương trong đau xót và nước mắt, để lại người vợ thân yêu đang mang thai 5 tháng. “Tôi bắt đầu đặt cược tính mạng của mình để tiến hành một cuộc đấu tranh”, Thủ tướng Hun Sen nói. Khoảng 2 giờ ngày 21.6.1977, ông cùng 4 cán bộ khác vượt biên giới sang Việt Nam và đến 14g cùng ngày nhóm của ông đã vào đến ấp Hoa Lư, xã Lộc Hòa, tỉnh Bình Phước. Tại đây ông đã được nhân dân và du kích niềm nở đón tiếp. “Đây là lần đầu tiên sau nhiều năm chúng tôi được ăn cơm, vì ở Campuchia khẩu phần ăn hàng ngày của chúng tôi là cháo”, ông Hun Sen nhớ lại. Và cũng ngay tối hôm đó, nhóm của ông được đưa về huyện Lộc Ninh. Sau đó, chiều 22.6.1977 ông và đồng sự được đưa tiếp về tỉnh Sông Bé.

Nhớ lại giai đoạn này, ký ức trong Thủ tướng Hun Sen vẫn đậm độ: “Thật sự chúng tôi là những người vượt biên trái phép và lúc đó phía Việt Nam cũng chưa biết chúng tôi có ý định tốt hay xấu, nhất là trong bối cảnh Pôn Pốt coi Việt Nam là kẻ thù số 1. Nhưng điều mà chúng tôi không ngờ đến là Việt Nam không coi chúng tôi là kẻ thù, chúng tôi không bị còng tay,

không bị khám xét, không bị phân biệt hay có những lời nói đố kỵ đối với chúng tôi mà ngược lại chúng tôi được cung cấp lương thực, quân tư trang, thuốc lá, thuốc chữa bệnh... Mặc dù khác nhau về sắc tộc và bản thân chúng tôi là những người vượt biên trái phép, người dân Việt Nam cũng chưa biết chúng tôi là người tốt hay người xấu nhưng họ đã thể hiện tấm lòng nhân ái, tính nhân văn, tôn trọng nhân quyền. Tôi coi Việt Nam là quốc gia kiêu mẫu, khác hẳn những gì mà bọn Pôl Pốt đã hành động: bắt người dân Việt Nam vượt biên, làm ăn ở khu vực biên giới tra tấn, hỏi cung và sát hại”...

...Và những ngày sau đó ông được đưa vào sâu vào nội địa Việt Nam, cùng với sự giúp đỡ của QĐNDVN mà trực tiếp là lãnh đạo, cán bộ, chiến sỹ QK 7. Đoàn của ông đã đóng chân tại địa bàn xã Long Giao, huyện Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Từ đó thành lập nên Đoàn 125- Tiền thân của Lực lượng vũ trang đoàn kết cứu nước Campuchia (lúc mới thành lập đoàn gồm 125 chiến sỹ cách mạng Campuchia).

4. PHÂN NÊU Ý KIẾN GÓP Ý KIẾN NGHỊ :

4.1 Thực trạng quản lý khai thác, tôn tạo, bảo tồn đối với một số Di tích lịch sử- văn hóa đã được xếp hạng cấp quốc gia ở Đồng Nai:

Trong bài này, người viết chỉ đưa ra hai Di tích lịch sử- văn hóa (DTLS-VH) điển hình trong nhiều DTLS-VH khác tại Đồng Nai, thông qua quá trình đánh giá thực trạng, mang tính góp ý xây dựng, cũng qua đó chúng ta không những chỉ rút ra bài học kinh nghiệm mà còn có quyết tâm không để những tình trạng như mô tả dưới đây được tái diễn. Điều này cần phải có sự chung tay góp sức từ phía các cấp lãnh đạo, các ban ngành chức năng, đoàn thể, của mọi người dân sống chung quanh khu di tích và cộng đồng. Đó là: *Quần thể Lăng mộ Trịnh Hoài Đức tại phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa và Mộ Đoàn Văn Cự và 16 nghĩa binh tại phường Long Bình, thành phố Biên Hòa.* Đây là hai di tích (di tích lịch sử và di tích lịch sử văn hóa) cấp quốc gia. Thực tế qua khảo sát cho thấy tình trạng xuống cấp của hai di tích là rất đáng lo ngại:

- Mộ Đoàn Văn Cự và 16 nghĩa binh tại phường Long Bình, TP.Biên Hòa:

+ Cùng với tốc độ quá trình đô thị hóa, người dân khắp nơi đổ về lấn chiếm đất đai, xây cất nhà cửa trái phép, ngôi mộ giờ đây nằm trong một con

hẻm nhỏ, không có biển báo di tích cấp quốc gia. Không những thế, dòng suối (cầu Suối Linh) bên cạnh di tích bị ô nhiễm nặng nề bởi mùi hôi thối nồng nặc từ rác thải và nguồn nước thải từ các hộ dân ở gần đó, trong khi bản thân di tích cũng đang xuống cấp dần theo năm tháng.



Suối Linh (cầu Suối Linh – gần ngã tư vòng xoay P.Tam Hòa, Biên Hòa) bên cạnh Mộ Đoàn Văn Cự và 16 nghĩa binh, bị ô nhiễm nặng nề bởi nước và rác thải.

+ Hàng năm địa phương đều có khoản chi trích từ ngân sách khoảng vài triệu đồng/năm, tuy nhiên khoản tiền này chỉ đủ để dùng cho việc cúng tế, lễ bái, quét vôi di tích. Năm 2007, địa phương đã làm việc với các cơ quan chức năng, đề ra phương án quy hoạch mở rộng di tích kết hợp với xây dựng công viên cây xanh. Theo đó, sẽ giải tỏa, di dời các hộ dân lấn chiếm xung quanh, mở rộng khu di tích lên 16.000m². Phía trước mặt di tích là QL 1A, phía sau sẽ xây dựng trục đường liên khu phố, tạo điều kiện giao thông thuận lợi. Nếu được hình thành, khu di tích - công viên này vừa thuận lợi cho công tác quản lý, bảo vệ di tích, vừa phục vụ nhu cầu sinh hoạt văn hóa cho nhân dân.

+ Hiện trạng trên là sự đánh giá cách nay gần 5 năm. Ngày 02/11/1012 bản thân có đến thăm mộ Đoàn Văn Cự và 16 nghĩa binh, trình trạng trên đã có sự chuyển biến cơ bản: đã có để bảng Di tích lịch sử ngay tại phần mộ (không có bảng báo chỉ di tích dựng ở ngoài đường QL 1A, gần mép cầu Suối Linh- đường dẫn vào lăng mộ). Vì di tích nằm sát cạnh con suối (Suối Linh) mặt tiền hướng ra phía QL 1A, đã mở rộng đường từ mép cầu Suối Linh vào phần mộ khoảng 100m, không phải đi

đường vòng như trước. Tuy nhiên trong khuôn viên lăng mộ, lá đa rơi đầy sân, không nhang khói, lạnh lẽo, thiếu bàn tay chăm sóc cho khu mộ. Lăng mộ đã được xây dựng lại, hai bên vách suối đã được đặt những tấm bê tông, đây chỉ là giải pháp để đừng bị xạc lở đất từ hai vách của con suối, nhưng cái cần cải tạo chính là mùi hôi thối; nạo vét dòng suối; làm cho dòng chảy được thông thoáng; không vất rác bừa bãi xuống dòng suối, làm tắc nghẽn dòng chảy. Điều dễ nhận thấy là mùi hôi thối xông lên nồng nặc, không thể chịu nổi từ sự ô nhiễm do rác thải và nguồn nước từ con suối. Khu vực này trước kia là vành đai tổng kho Long Bình, vùng thấp trũng, một số dân chiếm dụng làm lúa nước. Khoảng những năm 1985 là bãi tập kết của các loại rỉ sắt, phế thải từ khu công nghiệp. Mặt đất phía sau di tích do người dân từ các nơi về, đổ đất, san mặt bằng làm nhà ở. Một số người dân ở đây, trước kia làm những túp lều tạm bợ bên dòng suối để vớt phân heo đổ về theo con nước, làm phân bón. Phía dưới mặt đất khoảng 0,4m là các rỉ sắt rất độc hại cho môi trường, lâu ngày qua mưa nắng đã ngấm vào đất và thẩm thấu qua con suối. Như thế con suối đã bị ô nhiễm nặng nay lại càng bị nặng hơn. Thực trạng là vậy, nhưng đến thời điểm này (2012) vẫn chưa có biến chuyển nào rõ rệt ngoài công tác bảo quản hiện trạng di tích.



Khu mộ Đoàn văn cự và 16 nghĩa binh. Ảnh chụp ngày 02/11/2013



Con suối bên cạnh di tích cần phải được cải tạo



Mép cầu suối Linh, cần chỉnh trang và đặt bảng hai mặt chì di tích ở vị trí này

Riêng đối với phần mộ Đoàn Văn Cự và 16 nghĩa binh tại phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, bản thân có kiến nghị như sau:

A/ Nếu chúng ta thực hiện được phương án quy hoạch mở rộng di tích kết hợp với xây dựng công viên cây xanh như đã trình bày ở trên thì đầu tiên chúng ta phải làm là cải tạo cho được dòng Suối Linh, là điều kiện tiên quyết, cần và đủ. (Có một nghịch lý đó là: cửa ngõ vào thành phố Biên Hòa từ hướng đông, qua địa phận phường Tam Hòa, sát vòng xoay là một cổng chào lớn, hoành tráng với nhiều cờ, bảng chào đón khách quý, bảng “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Rất nhiều người qua lại, đặc biệt là giờ tan ca từ khu công nghiệp Biên Hòa 2 đổ về. Nhưng cách đó không xa, khoảng vài trăm mét có một di tích cấp quốc gia mà hiện trạng như đã được phản ánh).

B/ Nếu chúng ta không thực hiện được phương án A, chúng ta khả dĩ có thể sử dụng phương án B như sau:

Cải táng, di dời phần mộ Đoàn Văn Cự và 16 nghĩa binh về tại đình Đoàn Văn Cự hiện nay (di tích có 2 phần: phần mộ và đình (đền), phần đình tọa lạc tại P. Tam Hiệp). Tại đây qua khảo sát, đất còn rộng có thể

đáp ứng được việc di dời, thuận tiện trong việc thờ tự, bảo quản, thu hút được du khách tham quan. Tại đình có ban quý tế phân công làm công việc chăm sóc bảo quản thường xuyên.

Phương án A khó thực hiện vì nhiều nguyên nhân, đây là di tích cấp quốc gia, nên phương án trùng tu, tôn tạo sẽ phải qua thẩm định của nhiều cấp, nhiều ngành, đặc biệt là sự phê chuẩn của Bộ văn hóa Thể thao và Du lịch, thời gian không biết đến bao giờ... Công tác đền bù giải tỏa là hết sức khó khăn, kinh phí rất lớn.

Ngoài ra, nhằm giáo dục truyền thống yêu nước và lịch sử đấu tranh của con người- vùng đất Đồng Nai về tinh thần anh dũng, quả cảm không gì khuất phục nổi của của cụ Đoàn Văn Cự và các chí sĩ yêu nước đã tình nguyện hy sinh cho cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc. Chúng ta có thể chọn một trường học thuộc địa bàn phường Tam hiệp hoặc phường Long Bình đặt tên: *Đoàn Văn Cự*. Khu công viên vòng xoay thuộc địa bàn phường Long Bình là: *Công viên Đoàn Văn Cự*. (trong công viên này có tượng đài Chiến thắng Long Bình của các chiến sỹ đặc công . Nếu chúng ta ngại vì bị ngộ nhận, chúng ta có thể chọn khu công viên ngã ba Hồ Nai, thuộc phường Tân Biên, TP. Biên Hòa)

- *Quần thể Lăng mộ Trịnh Hoài Đức tại phường Trung Dũng, TP. Biên Hòa:*

+ Theo kết cấu ban đầu, lăng mộ là một quần thể, trong đó ngoài phần mộ của ông và phu nhân, còn có 11 ngôi mộ của con cháu, cận thân cùng với các mộ ngựa, mộ yểm, qua năm tháng, khu lăng mộ dần dần bị thu hẹp lại chỉ còn khoảng 140m² (gồm mộ Trịnh Hoài Đức và phu nhân) bởi sự lấn chiếm đất đai của dân cư để xây dựng nhà, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến cảnh quan và sự tôn nghiêm của quần thể lăng mộ.

+ Hiện nay, đường vào là hẻm nhỏ không có bảng chỉ dẫn. Hiện trạng quần thể mộ con, cháu, cận thân cùng các thiết chế kèm theo khác đang nằm lẫn vào với khu vực nhà dân được xây cất tạm bợ. Một số ngôi mộ trong quần thể di tích bị nằm lẫn trong khu vực nhà dân, cạnh chỗ nuôi gia súc, phơi quần áo nhếch nhác, một số ngôi mộ bị nứt vỡ, rêu phong, ngược lại có ngôi mộ lại “được” xây dựng lại bằng...xi măng. Đáng buồn hơn, cũng vì nằm lẫn khu vực nhà dân cho nên thậm chí vài ngôi mộ đang nằm rất sát với nhà vệ sinh! Theo một số thông tin trên báo chí, một vài ngôi mộ ngựa, mộ yểm đã bị người dân khai quật để làm nhà và trong tương lai, việc bảo quản hiện trạng cũng trong tình trạng rất bấp bênh nếu các cơ quan chức năng không mau chóng triển khai dự án trùng tu, tôn tạo khu di tích.

+Trong khi chờ đợi sự ra tay của các ngành chức năng, các di tích văn hóa lịch sử lại tiếp tục chống chọi với khả năng bị xâm thực của thiên nhiên và nguy cơ tàn phá từ bàn tay con người.

+ Ngày 02/11/ 2012, bản thân có trực tiếp đến thăm Lăng mộ Trịnh Hoài Đức tại phường Trung Dũng, TP.Biên Hòa. Ghi nhận có vài chuyển biến như: đã có bảng *di tích quốc gia* trên đường 30/4, có bảng chỉ đường vào từ đường nhựa nhỏ của con hẻm 39 (đường xe lửa cũ) vào lăng mộ. Tuy nhiên bảng đặt như hiện nay sẽ không được nhìn thấy, vì đường 30/4 đoạn từ trường Ngô Quyền đổ xuống, hẻm 39 nằm bên tay phải, do vậy phải đặt bảng ngược lại như hiện nay hoặc sử dụng bảng hai mặt thì mới nhìn thấy được (*ngày 13/11/2012 bản thân có đến chụp hình tại lăng mộ, đã thấy tám bảng màu xanh, hai mặt có kích thước lớn hơn bảng cũ, được đặt từ mép đường 30/4 chỉ vào hẻm 39- đường dẫn vào lăng mộ, sử dụng bảng chỉ và vị trí như thế này thuận tiện trong việc tìm kiếm*). Từ lăng mộ đi ra hướng khu vực Chợ đêm là con hẻm nhỏ, khoảng 2m50, đường vào từ hướng này không có bảng chỉ di tích. Khu lăng mộ đã được xây dựng lại khoảng 140m², tình trạng hiện nay như đã được mô tả ở trên. (một nghịch lý nữa: con đường mang tên *Trịnh Hoài Đức*, đường rộng, thông thoáng. Bên phải đường Trịnh Hoài Đức, từ đường 30/4 vào là toàn bộ khu Chợ đêm với hàng quán đông vui tấp nập, sáng rực hăng đem, lung linh đủ mọi sắc màu ánh sáng đèn điện từ khu lòng hồ công viên Biên Hùng. Thế nhưng cách con đường này khoảng 50m là khu vực lăng mộ Trịnh Hoài Đức, bị các nhà dân lấn chiếm che khuất, nằm cô quạnh, lạnh lẽo, rêu phong, với cổng sắt đóng kín, hoen rỉ bụi thời gian...hai hình ảnh tương phản 100%, hết sức đau lòng!).



Lăng mộ Trịnh Hoài Đức, tác
giả chụp ngày 13/11/2012



Một số ngôi mộ trong quần thể di tích bị nằm lẫn trong khu vực nhà dân
Ảnh tác giả chụp ngày 13/11/2012

Riêng đối với phần mộ Trịnh Hoài Đức tại phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, bản thân có kiến nghị như sau:

Vì là mộ phần một Danh nhân của đất Biên Hòa- Đồng Nai, là di tích cấp quốc gia, do đó không thể để như hiện trạng, công tác giải tỏa các hộ dân chung quanh di tích hiện nay rất khó, kinh phí rất lớn và thời gian không biết đến bao giờ...

Do vậy chúng ta mạnh dạn *cải táng và di dời phần mộ Trịnh Hoài Đức và phu nhân đến một khu đất khác*, có sự quản lý quỹ đất ngay từ đầu. *Khu đất đó, có thể tọa lạc tại công viên Chợ đêm Biên Hùng*, vừa thoáng đẹp, mỹ quan, lại vừa thu hút được du khách đến tham quan, cúng viếng, đặc biệt trong các dịp tổ chức lễ hội. Địa điểm mới này không xa địa điểm lăng mộ cũ là bao. Như vậy khu lăng mộ Trịnh Hoài Đức sẽ được nằm ở một vị trí khang trang, đúng tầm hơn. Một di tích mầm vị trí đặc địa: ngay trung tâm thành phố Biên Hòa, với nhiều di tích cấp quốc gia, là tiềm năng cho phát triển du lịch Biên Hòa- Đồng Nai. *Việc cải táng và di dời này xét ở góc độ thuần phong mỹ tục; truyền thống văn hóa Việt Nam; gia phong- gia đình người Việt cũng không trái đạo lý* (thậm chí nhiều người còn có niềm tin- tâm linh: chăm sóc; nhang khói; thờ tự; cho mộ phần cha mẹ, ông bà, tổ tiên thì sẽ được phúc: gia đình thuận hòa, “ăn nên làm ra”...).

Ngoài ra, để tỏ lòng tưởng nhớ, trân trọng một bậc hiền tài, danh nhân văn hóa của vùng đất Biên Hòa- Đồng Nai (Ông vừa là nhà thơ, nhà văn, vừa là sử gia nổi tiếng của Việt Nam trong giai đoạn thế kỷ 18-19), để cho thế hệ hôm nay luôn nhớ đến và lưu truyền cho các thế hệ mai sau. *Bản thân kiến nghị:*

Đặt tên cho công viên Biên Hùng hiện nay là công viên Trịnh Hoài Đức. Vì theo một số kết quả nghiên cứu, quần thể lăng mộ nguyên thủy là cả một tổng thể rộng đến khoảng 2 héc-ta, bao gồm cả khu vực hồ nước ở công viên Biên Hùng hiện nay. Bản thân được biết: khu công viên Biên Hùng trước 30/4/1975 là Nha cảnh sát Biên Hòa của chế độ cũ, sau giải phóng 30/4/1975 là Công an TP. Biên Hòa, sau khi Công an TP. Biên Hòa dời về đường Nguyễn Ai Quốc như hiện nay, khu vực này với lòng hồ được cải tạo lại làm công viên, do công viên nằm đối diện rạp Biên Hùng (trước 1975, sau năm 1975 đổi tên là rạp Nam Hà, nay là Trung tâm Văn hóa- Thể thao TP. Biên Hòa). Do khi công trình công viên hoàn tất, vì không có tên gọi cụ thể, nên người dân Biên Hòa theo thực tế, lâu ngày dần thành thói quen gọi công viên mới này là: “*Công Viên Biên Hùng*” (vì công viên đối diện rạp hát Biên Hùng cũ). Như đã nêu trên, do vậy việc đặt tên cho công viên Biên Hùng hiện nay là “*công viên Trịnh Hoài Đức*” là hoàn toàn hợp cả lý và cả tình. Bản thân cũng đã biết được rằng: trên trên địa bàn TP. Biên Hòa còn có trường học, tên đường mang tên Trịnh Hoài Đức. Điều này cũng là xứng đáng đối với một danh nhân như Trịnh Hoài Đức.



Kiến nghị: đặt tên cho công viên Biên Hùng hiện nay
là công viên mang tên Trinh Hoài Đức

4.2 Di tích lịch sử- văn hóa, danh thắng góp phần phát triển du lịch:

Theo thống kê, hiện nay trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có 40 di tích lịch sử- văn hóa (DTLS-VH) và danh thắng . Trong đó có 26 di tích đã được xếp hạng cấp quốc gia, 14 di tích xếp hạng cấp tỉnh. Vì vậy, việc phát triển du lịch của tỉnh Đồng Nai gắn với việc bảo tồn và phát huy giá trị của những DTLS-VH, danh thắng là điều hết sức cần thiết và là nhân tố quan trọng trong quá trình xây dựng, phát triển tỉnh Đồng Nai văn minh, giàu đẹp. Về bản chất, DTLS-VH, danh thắng Đồng Nai phần nào cũng phản ánh lịch sử hình thành vùng đất; tính cách con người và Văn hóa Đồng Nai. DTLS-VH, danh thắng là sản phẩm của thiên nhiên và con người, vì thế luôn có sức cuốn hút con người.

Thông qua các hoạt động du lịch, DTLS-VH, danh thắng của tỉnh được giới thiệu rộng rãi đến nhân dân cả nước và du khách quốc tế đến tham quan tại Đồng Nai. Qua đó, sẽ giới thiệu hình ảnh về vùng đất, con người Đồng Nai là một địa phương có truyền thống văn hóa bao đời, thiên nhiên tươi đẹp, hấp dẫn, sản vật dồi dào, ẩm thực phong phú, con người Đồng Nai chăm lao động, mến khách, thân thiện. Thông qua các hội thảo, hội nghị hoặc qua các phương tiện thông tin đại chúng, ấn phẩm... Du khách trong và ngoài nước đến thăm Đồng Nai thưởng ngoạn, nghiên cứu, trải nghiệm từ các DTLS- VH, danh thắng, qua đó họ hiểu thêm các giá trị truyền thống của vùng đất- con người Đồng Nai, đồng thời giúp cho họ có niềm tin trong việc chọn Đồng Nai làm điểm đến, đầu tư đáng tin cậy. Tại Đồng Nai các DTLS- VH, danh thắng được bảo tồn, du lịch phát triển sẽ tạo ra sự chuyển đổi cơ cấu kinh tế địa phương. Người dân được hưởng lợi nhiều hơn thông qua việc tham gia dịch vụ du lịch: sức tiêu thụ hàng hóa tăng lên, ngành nghề thủ công truyền thống tại khu vực DTLS-VH, danh thắng và xung

quanh có điều kiện phát triển. Hệ thống siêu thị, Nhà hàng, khách sạn, các trung tâm dịch vụ, cửa hàng bán đồ thủ công mỹ nghệ truyền thống, các phương tiện giao thông được nâng cấp, sẽ tạo cho bộ mặt của địa phương Đồng Nai thay đổi hẳn so với trước.

Nhìn ra các nước lân cận trong khu vực ASIAN như Thái Lan, Singapore, Campuchia... Châu Á như: Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc... Họ tận dụng tối đa công suất mà địa phương cũng như quốc gia họ có lợi thế về các di tích, danh thắng; bề dày về truyền thống văn hóa... để làm “nguyên liệu- đầu vào” cho phát triển du lịch. Đây là một xu thế chung của các quốc gia trong quá trình mở rộng giao lưu kinh tế- văn hóa. Nguồn thu từ các dịch vụ này là rất lớn, bên cạnh đó nguồn chi cho đầu tư để phát triển du lịch cũng không nhỏ. Ngoài ra chúng ta cần phải kết hợp nhiều hình thức và nội dung của các loại hình du lịch chứ không chỉ riêng các DTLS- VH, danh thắng. Trên một tua du lịch cần nhiều loại hình, nhiều tuyến, nhiều điểm để kết hợp, vì Đồng Nai có tiềm năng về khai thác du lịch.





Một số hình ảnh: Di tích, danh thắng, đất nước- con người Campuchia

4.3 Phần nêu ý kiến góp ý kiến nghị cụ thể đối với Di tích lịch sử địa điểm thành lập Đoàn 125:

Tục ngữ- ca dao Việt Nam có câu: “ Hậu sinh khả úy”. Đó là Di tích lịch sử địa điểm thành lập Đoàn 125, tuy “sinh sau đẻ muộn” nhưng có lợi thế như sau:

- Khi bắt tay vào hoạch định xây dựng khu di tích, các nhà hoạch định đã có quy hoạch tổng thể, kể cả các hạng mục dự kiến thực hiện từng giai đoạn trong tương lai gần. Do vậy quỹ đất đã có sự giám sát, quản lý một cách chặt chẽ 100% từ phía nhà nước, đã không để xảy ra sự chiếm dụng từ phía người dân và kể các cơ quan nhà nước khác không có chức năng. Đây là khoản kinh phí rất lớn nếu như có một di tích nào đó trong công tác xây mới, tôn tạo, trùng tu, cần di dời giải tỏa. Chúng ta cần phải nghiêm túc rút ra bài học kinh nghiệm từ các “di tích đàn anh đàn chị đi trước”.

- Là một di tích nằm trên địa bàn Đồng Nai, dù vậy, mang một ý nghĩa quốc tế rất quan trọng, đặc biệt trong mối quan hệ ngoại giao Việt Nam-Campuchia. Có thể nói, di tích phản ánh tình đoàn kết vĩ đại, sắt son Campuchia - Việt Nam trên cả nước ta không nhiều, đó chính là lợi thế của Đồng Nai. Là di tích mới được công nhận xếp hạng cấp quốc gia tại Đồng

Nai. Vì là “mới” do vậy thuận tiện trong công việc mở rộng công trình, xây dựng các hạng mục cũng như thuận tiện trong công tác bảo quản, bảo vệ môi trường. Quỹ đất rộng, ngân sách tiết kiệm được các khoản chi giải tỏa mặt bằng... có thể xây dựng cơ sở vật chất, các khu dịch vụ, hệ thống khách sạn, nhà hàng, trung tâm tổ chức hội nghị sự kiện, tham quan, giao lưu kinh tế-văn hóa giữa Đồng Nai và các địa phương của Campuchia. Tạo thành điểm thu hút, điểm dừng chân của du khách, đặc biệt là du khách đến từ đất nước chùa Tháp. Ngoài ra còn có thể làm nơi đón tiếp các đoàn khách quốc tế đến Đồng Nai. Hệ thống giao thông thuận tiện: gần với các trung tâm tham quan du lịch biển trong khu vực Miền Đông như Bà Rịa- Vũng Tàu, Bình Thuận, Ninh Thuận, du lịch miền núi như Lâm Đồng, Đà Lạt, Tây nguyên...



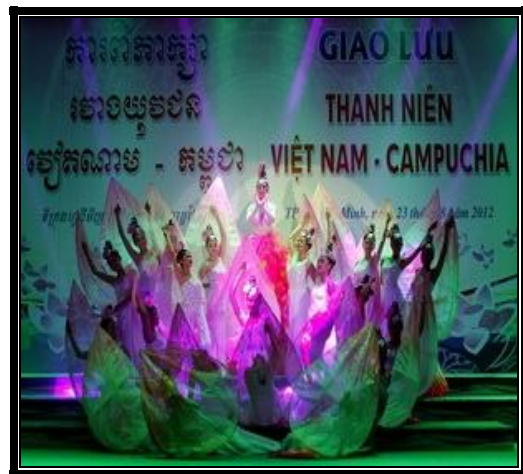
Phó chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thành Trí tiếp bà Men Sam An, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Hoàng gia Campuchia, cùng Đoàn đại biểu Hội hữu nghị Việt Nam-Campuchia, nhân chuyến thăm Đồng Nai và dâng hương tưởng niệm tại Khu di tích lịch sử địa điểm thành lập Đoàn 125. Ngày 03/8/2012.

- Xã hội hoá các hoạt động xây dựng, mở rộng các khu trung tâm dịch vụ đi kèm với di tích bằng cách mời gọi các nhà đầu tư Campuchia, Việt kiều Campuchia, các nhà đầu tư trong ngoài tỉnh tham gia. Có biện pháp tuyên truyền vận động người dân sống chung quanh khu di tích có ý thức, tham gia tích cực vào các hoạt động bảo vệ di tích.

- Vì là một di tích có ảnh hưởng đến mối quan hệ ngoại giao Việt Nam- Campuchia nói chung và Đồng Nai với các địa phương của Campuchia nói riêng, nên công tác chăm sóc, bảo quản là hết sức quan trọng. Thường xuyên tổ chức các tua du lịch cho người dân Campuchia đến thăm di tích, đặc biệt hàng năm vào ngày 07/01 (ngày Chiến thắng của nhân dân Campuchia trước chế độ diệt chủng Pôn Pốt 07/01/1979) và ngày 24/6 (ngày thiết lập quan hệ ngoại giao giữa hai nước 24/6/1967), tạo được thông lệ và ổn định trong kinh doanh du lịch. Ngoài ra nên tổ chức các tua du lịch cho các đồng bào Khơ- me trong nước (có nhiều ở các địa phương Nam bộ Như : An Giang, Châu Đốc, Hà Tiên, Sóc Trăng, Cần Thơ, Trà Vinh...) và đồng bào Khơ- me ở Đồng Nai, đến tham quan du lịch. Cần kết hợp nhiều loại hình du lịch trong một tua như : Du lịch sinh thái, dã ngoại, miệt vườn; du lịch tâm linh; du lịch nghỉ dưỡng; du lịch về nguồn; du lịch nông nghiệp; du lịch văn hóa- lễ hội....Kết hợp với các di tích, danh thắng khác trong và ngoài tỉnh mà đích đến là *DTLS địa điểm thành lập Đoàn 125*. Ngay tại khu di tích có thể tổ chức các hội trại thanh niên hai nước Việt Nam- Campuchia, thanh niên Đồng Nai- thanh niên một địa phương của Campuchia, hội trại lực lượng vũ trang Việt Nam- Campuchia, Các đơn vị vũ trang QK 7 đóng chân trên địa bàn Đồng Nai, địa bàn xã Long Giao... Từ đó tạo sự hấp dẫn của di tích.



Lẵng hoa kính viếng của đoàn Đại biểu
tỉnh Kampong-Thom (Campuchia)



chương trình Giao lưu văn nghệ
thanh niên Việt Nam-Campuchia



Biểu diễn văn nghệ chào mừng cuộc gặp gỡ
hữu nghị nhân dân Việt Nam - Campuchia lần thứ 3.
Ngày 02/8/2012, tại Đồng Nai,

- Đặc biệt quan trọng đối với lực lượng hướng dẫn viên du lịch: Vì là người trực tiếp, đại diện, gần gũi với du khách, nên phải có lòng yêu nghề, được đào tạo, có kiến thức về địa lý, lịch sử- văn hóa Đồng Nai, có kỹ năng giao tiếp với du khách nước ngoài, thuần thục ít nhất hai ngôn ngữ: Việt- Anh hoặc Việt- Campuchia trong giao tiếp, có khả năng truyền tải được giá trị DTLS- VH đến du khách. Đây cũng là một nguyên nhân quan trọng khiến các sản phẩm du lịch thu hút được đông đảo khách tham quan. (trụ tiên các Việt kiều hồi hương, đã từng sinh sống và thuần thục văn hóa- tiếng Campuchia. Ở Đồng Nai một số Việt kiều hồi hương này hiện đang sinh sống tại xã Túc Trung, huyện Định Quán), thông qua các lớp đào tạo ngắn ngày, làm việc được ngay, tiết kiệm chi phí về đào tạo.
- Ngay tại khu di tích, vì là một di tích có liên quan đến lịch sử- văn hóa, truyền thống giữa hai nước do vậy tất cả các bảng, biểu, ghi chú, hướng dẫn, thuyết minh, tuyên truyền, hiện vật...đều phải được sử dụng hai ngôn ngữ: Việt- Campuchia.



Tất cả các bảng, biểu, ghi chú... đều được sử dụng cùng lúc 2 ngôn ngữ: Việt Nam- Campuchia.



Cổng nghĩa trang tại khu di tích Đoàn 125

- Về phía các cơ quan chức năng của Đồng Nai : Tăng cường nhân lực; đào tạo nâng cao năng lực; trình độ cán bộ quản lý- bảo vệ các di tích. Chủ động lập kế hoạch tìm kiếm di vật, hiện vật, phục vụ công tác trưng bày. Ứng dụng CNTT , các công nghệ mới vào việc quản lý và

khai thác các di tích. Mời các tổ chức đoàn thể, trường học đến với di tích nhất là trong các dịp lễ hội. Thông qua đó giới thiệu cho khách tham quan nghe các nhân chứng lịch sử, chuyên gia kể chuyện, hoặc giới thiệu, thuyết minh các di tích (bằng hai ngôn ngữ Việt Nam-Campuchia), in các ấn phẩm, tài liệu, đồng thời xây dựng các chuyên mục giới thiệu về di tích, danh thắng, tua du lịch trên báo Đồng Nai, đài truyền hình Đồng Nai. Qua đó có thể vận động các nhà đầu tư, các doanh nghiệp, nhân dân và các nhà hảo tâm Campuchia đóng góp hỗ trợ vào việc định kỳ bảo dưỡng khu di tích.



Thủ tướng Hunsen và đồng chí Phan Trung kiên trồng cây lưu niệm tại khu di tích Đoàn 125.

- Ngày 10/11/2012, bản thân có đến tham quan Khu di tích, ghi nhận từ chuyến khảo sát thực địa như sau:

+ Khu Di tích lịch sử địa điểm thành lập Đoàn 125- Tiền thân của Lực lượng vũ trang đoàn kết cứu nước Campuchia, kết cấu gồm hai phần chính: khu tượng đài nằm bên trái và khu mộ nằm trục diện đường vào, ngoài ra còn có khu nhà khách nằm bên phải. *Nhìn chung toàn khu di tích có dáng vẻ của kiến trúc Á đông, mang tính hiện đại nhưng vẫn thể hiện được tinh thần nhân văn của đất nước “ chùa Tháp” anh em. Đặc biệt các tòa tháp được thể hiện ở công nghĩa trang bởi ba ngọn tháp: một cao- ở giữa, hai thấp- ở hai bên, mang tính cân đối, chân phương, hài hòa trong kiến trúc. Trên chóp tượng đài chính là sự mô phỏng hình ảnh mái chùa của đất nước Campuchia với hình chữ A quay ra bốn hướng (tượng trưng cho sự ủng hộ của nhân dân tiến bộ, yêu chuộng hòa bình trên thế giới, đồng thời hướng về tương lai cho sự phát triển phồn vinh đất nước Campuchia). Trên bệ đỡ 2m x 1,2m có ghi bằng hai ngôn ngữ Việt Nam- Campuchia là hình tượng chiến sĩ Quân tình nguyện Việt Nam và chiến sĩ Lực lượng vũ trang đoàn kết cứu nước Campuchia cùng chung tay, đấu tranh chống thảm họa của chế độ diệt*

chúng, mang lại hòa bình ổn định đất nước Campuchia anh em - biểu tượng cùng nâng cao chim hòa bình. Phía trên, dọc hai trụ đỡ là biểu tượng “chùa Tháp” tượng trưng cho đất nước Campuchia. Thông qua tượng đài, một lần nữa khẳng định sự chung tay, đoàn kết qua cuộc đấu tranh này là chính nghĩa, là sự tôn vinh của dân tộc Campuchia, luôn nhận được sự đồng tình ủng hộ của nhân dân hai nước Việt Nam- Campuchia thông qua hình tượng người phụ nữ Campuchia với trang phục truyền thống (quần sà rộng) và “hũ gạo nuôi quân” (tính cách Việt Nam trong kháng chiến)



Tác giả tại khu di tích Đoàn 125 (phần tượng đài). Ảnh chụp ngày 10/11/2012

+ Bên trong nghĩa trang là 49 phân mộ các chiến sĩ cách mạng Campuchia. Tại khu trung tâm nghĩa trang là hai nhà bia, gồm hai tấm đá 1m x 1,4m, một được khắc bằng chữ Campuchia và một được khắc bằng chữ Việt Nam về ngày tháng năm sinh, đơn vị, quê quán, ngày tử... của các chiến sĩ, người nhỏ nhất là 14 tuổi. *Toàn bộ khuôn viên nghĩa trang rợp bóng mát bởi các hàng cây, khoảng cách giữa các dãy mộ là các cây kiểng, các bồn hoa đủ sắc màu, tạo nên nét mỹ quan, độc đáo, nhưng không làm mất đi không khí trang nghiêm, nét tĩnh lặng, suy tưởng vốn có của một nghĩa trang.*



Tác giả tại khu di tích Đoàn 125 (phần mộ) Ảnh chụp ngày 10/11/2012

+ Hiện nay di tích thuộc quản lý của Trung đoàn 88, Sư 302 trực thuộc QK7, luôn được các chiến sĩ Trung đoàn 88 bảo quản, chăm sóc tốt nhất.



“Các chiến sĩ cách mạng Campuchia đã được yên nghỉ giấc ngàn thu, yên bình trong sự thương yêu, chăm sóc trên quê hương thứ hai của các anh: Đồng Nai- Việt Nam”- tác giả chú thích.

+ Cần nói thêm, trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ nói chung, khu di tích nói riêng, quỹ đất còn rất rộng. Ngay tại khu di tích, hai phía hông, phía sau thuận tiện việc xây dựng mới các công trình đi kèm di tích.

+ Trong tương lai gần, cần thiết phải xây dựng thêm nhà trưng bày, khu dịch vụ hàng lưu niệm (tại khu di tích), hệ thống khách sạn, nhà hàng, khu dịch vụ, khu vui chơi giải trí... (tại khu thương mại huyện Cẩm Mỹ), nhằm phục vụ du khách đến tham quan. Địa bàn huyện Cẩm Mỹ cách khu du lịch miền biển không xa (Bà Rịa- Vũng Tàu), thuận tiện trong việc tổ chức tua du lịch, là trạm dừng và là trạm trung chuyển trong hoạt động kinh doanh du lịch.



Khu thương mại huyện Cẩm Mỹ trong giai đoạn cuối chuẩn bị đưa vào sử dụng, là tiềm năng cho phát triển du lịch của huyện và tỉnh

+ Trên tuyến QL 56 từ ngã ba Tân Phong (TX. Long Khánh) đi Bà Rịa, cách Trung tâm hành chính huyện Cẩm Mỹ khoảng 3km là một ngã ba, nằm bên phải là đường nhựa nhỏ dẫn vào khu Di tích Đoàn 125, cách 1km. Con đường này cần phải được nâng cấp, mở rộng, nhằm phục vụ khách tham quan, là cơ sở hạ tầng rất quan trọng trong các dự án tham quan du lịch. Tại ngã ba từ QL 56 cần thiết phải đặt “ngay” một bảng hai mặt chỉ đường vào khu Di tích Đoàn 125, thuận tiện trong việc tìm kiếm.



Bảng chỉ Di tích Đoàn 125 cần đặt tại vị trí này.

5. PHÂN KẾT LUẬN :

Những năm gần đây, lãnh đạo cấp cao hai nước Việt Nam-Campuchia đã xác lập khuôn khổ quan hệ hợp tác: *“Láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài”*.



Chủ tịch nước Trương Tấn Sang tiếp Quốc vương Campuchia Norodom Sihamoni trong chuyến thăm chính thức Việt Nam, cấp nhà nước ngày 24/09/2012, nhân kỷ niệm 45 năm quan hệ ngoại giao hai nước Việt nam- Campuchia. Ảnh: TTXVN

Trên cơ sở định hướng đó. Đồng Nai là một tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm ở phía nam, có lợi thế là một tỉnh có nền công nghiệp phát triển, thu hút nguồn đầu tư trong và ngoài nước rất lớn. Phát huy lợi thế đó, Đồng Nai cần chủ động có kế hoạch mời các nhà đầu tư, các doanh nghiệp Campuchia, xây dựng đối tác chiến lược, làm ăn lâu dài trên địa bàn tỉnh, tạo mối giao lưu kinh tế: buôn bán hàng hóa, các mặt hàng mà Đồng Nai có thể mạnh như hàng sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, hàng tiêu dùng, tiểu thủ công, mỹ nghệ... có thể xuất khẩu sang Campuchia. Các doanh nghiệp Đồng Nai và doanh nghiệp Campuchia nên ưu tiên hợp tác với nhau, trước khi tìm đối tác chiến lược ở một nước khác.

Sự ổn định phát triển về kinh tế đồng thời là sự ổn định phát triển về văn hóa và du lịch, trong đó hoạt động của du lịch một mặt tạo ra các sản phẩm du lịch mang lại lợi ích kinh tế, mặt khác có tác động làm cho văn hóa có môi trường phát triển: sự gắn kết, giao lưu văn hóa giữa các địa phương, vùng, miền trong một quốc gia, giữa các quốc gia với nhau. Hoạt động văn hóa và du lịch luôn có mối quan hệ mật thiết, có sự hỗ trợ nhau cùng phát triển, nếu không sẽ không mang lại sự bền vững trong phát triển đời sống xã hội nói chung, kinh tế nói riêng. Các DTLS-VH, danh thắng được quản lý khai thác, tôn tạo, bảo tồn tốt, sẽ nâng tầm giá trị và tính hấp dẫn sẽ lớn hơn. Đó cũng là cơ sở để Đồng Nai xây dựng sản phẩm du lịch tốt, chất lượng hơn. Vì vậy, để văn hóa luôn là cầu nối cho phát triển du lịch, cần có hướng đi đúng nhằm khai thác có hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh của mình. Qua đó biến du lịch trở thành ngành kinh tế thuộc nhóm ngành kinh tế hàng đầu, không thua kém các ngành kinh tế khác, có tốc độ tăng trưởng ổn định, có nguồn thu cao, góp phần tăng trưởng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh Đồng Nai. Đó là thực tế khách quan, tất yếu, mà cụ thể là sự phát triển về thương mại và dịch vụ du lịch, trong đó có liên quan rất lớn từ các di tích, danh thắng mà Đồng Nai có tiềm năng. Đây chính là cơ hội để Đồng Nai khẳng định mình: *Là một tỉnh có thế mạnh về phát triển công nghiệp, có đời sống vật chất văn minh, hiện đại, luôn song hành với nhiệm vụ phát triển đời sống văn hóa tinh thần.*

Điểm lại chúng ta dễ nhận thấy trên khắp đất nước Campuchia có rất nhiều đền đài, di tích, lăng tẩm, các ngôi chùa có bề dày lịch sử từ hàng ngàn năm, được mệnh danh là đất nước “chùa Tháp”, luôn ở trong tình trạng được quản lý khai thác, bảo tồn, bảo quản tốt nhất nhằm thu hút du khách, lượng du khách đến Campuchia ngày càng đông. Bên cạnh đời sống vật chất, họ có

đời sống tinh thần: tín ngưỡng- tâm linh phong phú, đa dạng. Đây là một yếu tố cần quan tâm trong phát triển sản phẩm du lịch Đồng Nai- Campuchia. Khoảng cách địa lý từ Đồng Nai- Phnôm Pênh và các tỉnh của Campuchia không xa, thuận tiện trong giao thông bằng đường bộ, mở ra nhiều cơ hội thông thương, làm ăn kinh tế. Bên cạnh đó là việc phát triển Du lịch của Đồng Nai mà các di tích, danh thắng nói chung, khu di tích lịch sử địa điểm thành lập Đoàn 125 nói riêng đóng vai trò quan trọng, là nhíp cầu cho phát triển du lịch. *Từ đó hình thành một chiến lược lâu dài và bền vững, tạo ra một thế song hành: vừa phát triển kinh tế, vừa phát triển văn hóa* trong việc giữ gìn, phát huy giá trị lịch sử - văn hóa trong quá trình xây dựng, phát triển tỉnh Đồng Nai văn minh, giàu đẹp./.

.....HẾT.....

GHI CHÚ:

- Đính kèm bài dự này là các tấm hình, tác giả đã chụp (có mặt trong hình) tại các di tích theo quy định của BTC hội thi. Các hình này được gửi theo bài dự thi.
 - Đính kèm bài dự thi này là 02 video clip do tác giả quay ngày 10/11/2012.
 - 1) Toàn cảnh công trình trùng tu khu di tích mộ cụ thạch Hàng Gòn.
 - 2) Toàn cảnh khu Di tích Đoàn 125 hiện nay.
- (1) và (2) có trình bày thuyết minh, cần thiết sẽ có sự bổ xung sau theo yêu cầu.

